Antoine de Saint-Exupéry

HOÀNG TỬ BÉ

Vĩnh Lạc dịch

Với minh họa của chính tác giả Antoine de Saint-Exupéry

Nhà xuất bản Đồng Nai-1994

Chuyển sang ấn bản điện tử năm 2002 bởi
Nguyễn Trần Phương Phi
Phạm Quang Lân
Nguyễn Văn Vui
Huỳnh Hữu Hộ
Vũ Thanh Phương
Nguyễn Trung Đại

Antoine Marie Roger de Saint-Exupéry (1900 –1944)

Văn sĩ và phi công người Pháp, một anh hùng trong đời thực, người nhìn sự phiêu lưu mạo hiểm dưới góc độ của một thi sĩ – hoặc đôi khi với con mắt trẻ thơ. *Hoàng tử bé* là tác phẩm nổi tiếng nhất của Saint-Exupéry, ra đời vào năm 1943 và đã trở thành một trong số các tác phẩm văn học cổ điển dành cho trẻ em trong thế kỷ hai mươi. Ông tham gia Chiến tranh Thế giới lần II với cương vị phi công chiến đấu. Máy bay của ông bị bắn rơi trên vùng trời nước Pháp vào năm 1944.

> **" Những người lớn, chẳng bao giờ tự họ hiểu được cái gì cả, và thật là mệt cho trẻ con lúc nào cũng phải giải thích cho họ."** (trích *Hoàng tử bé*, 1931)

Antoine de Saint-Exupéry sinh ở Lyons ngày 29 tháng 6 năm 1900 trong một gia đình quí tộc địa phương lâu đời. Cha ông là một chuyên viên công ty bảo hiểm, mất năm 1904 vì chứng đột quị. Mẹ ông, bà Marie de (Fonscolombe) Exupéry (1875-1972), đưa các con đến Le Mans vào năm 1909, tại lâu đài Saint-Maurice-de-Rémens của người dì. Tại đây, ông đã trải qua những năm tháng tuổi thơ giữa những người thân của mình. Ông theo học các trường dòng Jesuit ở Montgré và Le Mans, và cả trường Công giáo ở Thụy Sĩ (1915-1917). Sau khi thi rớt trường dự bị đại học, ông đăng ký học môn kiến trúc ở trường cao đẳng Beaux-Arts.

Bước ngoặt của cuộc đời ông xảy ra khi ông nhập ngũ vào năm 1921, và được gởi đến Strasbourgh để dự khóa huấn luyện phi công. Vào ngày 9 tháng 7 năm 1921, ông bay chuyến đầu tiên một mình với kiểu máy bay Sopwith F-CTEE. Ông lấy bằng phi

công vào năm 1922, và sau đó định cư ở Paris nơi ông khởi sự viết văn. Tiếp theo đó là những năm kém may mắn. Cuộc đính hôn của ông với nữ văn sĩ Louise de Vilmorin bị hủy bỏ, và ông cũng không thành công trong việc viết lách và kinh doanh– Ông phải làm hàng loạt nghề từ quản thủ thư viện đến buôn bán động cơ. Tác phẩm đầu tay của ông là truyện ngắn *Người lái máy bay* (L'Aviateur) xuất bản vào năm 1926 trên tạp chí văn học *Le Navire d'argent*. Sau đó, ông tìm thấy một công việc thực sự, là chuyên chở thư tín cho công ty thương mại hàng không Aéropostale ở Bắc Phi trong 3 năm, với nhiều lần chết hụt. Vào năm1928, ông làm giám đốc vùng bay Cap Juby ở Rio de Oro, sâu trong sa mạc Sahara. Ông yêu thích sự cô độc của sa mạc và mô tả vẻ đẹp hoang dã của nó trong các tác phẩm *Hoàng tử bé* và *Thành trì* (1948). Trong vòng 3 năm, Saint-Exupéry viết tiểu thuyết *Tàu thư phương nam* (1929), ngợi ca lòng dũng cảm của những phi công đầu tiên, những con người đã bất chấp hiểm nguy trong cuộc đua tranh tốc độ, để chiến thắng các đồng nghiệp đưa thư của họ theo đường tàu hỏa và đường thủy. Một mạch truyện khác trong tác phẩm này mô tả cuộc tình bất thành của tác giả với nữ văn sĩ Louise de Vilmorin. *Tàu thư phương nam* được đạo diễn Robert Bresseo dựng thành phim vào năm1937.

Vào năm1929, Saint-Exupéry đến Nam Mỹ làm công việc chuyên chở thư tín qua dãy Andes. Kinh nghiệm này làm nên cốt truyện của tiểu thuyết thứ hai, *Bay đêm*, đã trở thành một bestseller trên bình diện quốc tế, đoạt giải Femina, và được được đưa lên màn ảnh vào năm 1933, với các ngôi sao điện ảnh Clark Gable và Lionel Barrymore. Trong câu chuyện, Rivière, người phụ trách sân bay kiên nghị, đã từ bỏ tất cả các toan tính về hưu và xem công việc chuyên chở thư tín như là mục đích đời mình. **'Chúng ta không cần đến sự vĩnh cửu', ông nghĩ. 'Điều mà chúng ta cần là không để những hành động và sự việc đột nhiên mất đi ý nghĩa thực sự của chúng. Nhờ đó, thế giới xung quanh chúng ta sẽ mở toang ra từ mọi phía.'** (trích *Bay đêm*)

Saint-Exupéry lập gia đình năm1931 với Consuelo Gomez Castillo, và khởi sự làm phi công thử nghiệm cho Air France và các công ty hàng không khác. Ông viết cho tờ *Paris-Soir* mô tả sự cố khẩn cấp ở Moscow năm 1936, và sáng tác hàng loạt bài viết về Cuộc nội chiến ở Tây Ban Nha. Saint-Exupéry sống cuộc đời phiêu bạt, rày đây mai đó : ông mua một máy bay hiệu Caudron Simoun (F-ANRY) với số tiền còn lại của mình, và trải qua một tai nạn máy bay ở Libya, sau đó mua một máy bay Caudron Simoun khác vào năm 1937 và lại gặp tai nạn chấn thương nghiêm trọng ở Guatemala trong một vụ rớt máy bay.

Với sự động viên của người bạn André Gide, Saint-Exupéry viết một quyển sách về nghề lái máy bay. *Cõi người ta*, ra đời năm 1939, đoạt giải Grand Prix du Roman của Viện Hàn Lâm Pháp 1939 và giải National Book Award ở Mỹ. Đạo diễn Jean Renoir (1894-1979) muốn dựng thành phim và thảo luận với tác giả, chủ yếu về các chủ đề văn học mà ông ghi nhận. Vào thời điểm đó Renoir làm việc ở Hollywood nơi người ta dựng phim trong phim trường. Renoir đưa ra ý tưởng dựng phim ngay tại

chính các địa điểm được mô tả trong truyện. Điều này sẽ có lợi thế để thành công ở Mỹ, nhưng tiếc thay, không ai muốn sản xuất bộ phim.

Sau khi nước Pháp bị thất thủ trong Chiến tranh Thế giới lần II, Saint-Exupéry gia nhập quân đội, thực hiện hàng loạt phi vụ, mặc dù ông bị xem như là không đủ khả năng lái máy bay chiến đấu do mắc phải hàng loạt chấn thương trước đây. Tuy vậy, Saint-Exupéry vẫn được phong tặng huân chương Croix de Guerre[1]. Ông rời Mỹ năm 1942 và bị phê phán bởi những người đồng hương vì đã không ủng hộ lực lượng Nước Pháp Tự Do của de Gaulle ở London. *Phi công chiến tranh* (1942) mô tả chuyến bay tuyệt vọng của ông trên giới tuyến quân địch, khi nước Pháp đã thực sự bị đánh bại. Năm 1943 ông tái gia nhập không lực Pháp đóng ở Bắc Phi (trong phi đoàn người ta gọi ông một cách thân mật là Saint-Ex hay "thiếu tá Ex") và xuất bản tác phẩm nổi tiếng nhất của mình, *Hoàng tử bé* (1943), một truyện ngụ ngôn trẻ em dành cho người lớn. Cuốn sách đã được dịch sang gần năm mươi ngôn ngữ.

> **Hoàng tử bé** (1943, Le Petit Prince) – minh họa bởi chính tác giả. Câu chuyện về một phi công phải hạ cánh khẩn cấp trong sa mạc. Anh gặp một cậu bé, người hóa ra là một hoàng tử từ hành tinh khác đến. Hoàng tử kể về những cuộc phiêu lưu của em trên Trái Đất và về bông hồng quí giá trên hành tinh của em. Em thất vọng khi phát hiện ra hoa hồng là loài bình thường như bao loài khác trên Trái Đất. Một con cáo sa mạc khuyên em nên yêu thương chính bông hồng của em và hãy tìm kiếm trong đó ý nghĩa của cuộc đời mình. Nhận ra điều ấy, hoàng tử quay trở về hành tinh của em.

Ngày 31 tháng 7 năm1944, Saint-Exupéry cất cánh từ đường băng hẹp ở Sardinia trong một phi vụ trên vùng trời miền Nam nước Pháp. Và vào cái ngày định mệnh đó, "thiếu tá Ex" đã ra đi mãi mãi, không bao giờ trở về nữa...

Trường hợp của ông được xem như là mất tích. Sau này, người ta đoán rằng, máy bay của ông bị bắn rơi trên vùng biển Địa Trung Hải hay có lẽ ông đã gặp phải tai nạn. Saint-Exupéry để lại bản thảo dang dở của tác phẩm *Thành trì* và một vài ghi chép mà chúng được xuất bản sau ngày ông mất. **"Tự do và áp bức là hai mặt của cùng một điều tất yếu, nơi mà tồn tại điều này thì không thể tồn tại điều kia"** (trích *Thành trì*, 1948). Quyển sách phản ánh sự quan tâm ngày càng tăng của Saint-Exupéry đối với chính trị, và những tư tưởng then chốt sau cùng của ông.

Sự nghiệp văn chương :

- L'AVIATEUR, 1926 - *Người lái máy bay*
- COURRIER-SUD, 1929 – *Tàu thư phương nam* - Southern Mail - *dựng phim 1937, đạo diễn Robert Bresseo*

[1] Croix de Guerre : huân chương được nhà nước Pháp trao tặng cho các cá nhân hoặc đơn vị có thành tích trong Chiến tranh Thế giới lần II.

- VOLE DE NUIT, 1931 - *Bay đêm* - Night Flight - *dựng phim 1933, đạo diễn Clarence Brown, với các ngôi sao điện ảnh John Barrymore, Clark Gable, Helen Hayes, Myrna Loy, Lionel Barrymore*
- TERRE DES HOMMES, 1939 – *Cõi người ta* - Wind, Sand, and Stars
- PILOTE DE GUERRE, 1942 – *Phi công chiến tranh* - Flight to Arras
- LETTRE Á UN OTAGE, 1943 – *Thư gửi một con tin* - Letter to a Hostage
- LE PETIT PRINCE, 1943 (illust. by Saint-Exupéry) - *Hoàng tử bé* - The Little Prince
- LA CITADELLE, 1948 – *Thành trì* - The Wisdom of the Sands
- .UVRES COMPLÈTES, 1950 (7 vols.)
- .UVRES, 1953
- LETTRES DE JEUNESSE, 1923-31, 1953
- CARNETS, 1953
- LETTRES À SA MÈRE, 1955
- UN SENS À LA VIE, 1956 – *Cảm nhận cuộc sống* - A Sense of Life
- LETTERS DE SAINT EXUPÉRY, 1960
- LETTRES AUX AMÉRICAINS, 1960
- ECRITS DE GUERRE, 1939-1944, 1982 – *Những ghi chép trong thời chiến* - Wartime Writings

Gửi Léon Werth

Anh xin lỗi các em bé vì đã đề tặng cuốn sách này cho một ông người lớn. Anh có một lý do bào chữa nghiêm chỉnh : ông người lớn này là người bạn tốt nhất mà anh có trên đời. Anh có một lý do khác nữa : ông người lớn này có thể hiểu mọi chuyện, ngay cả những cuốn sách viết cho các em bé. Anh có một lý do thứ ba : ông người lớn này hiện đang sống đói và rét ở nước Pháp. Ông ấy quả thật đang cần được an ủi. Nếu mà tất cả những lý do bào chữa ấy vẫn không đủ, thì anh rất muốn tặng cuốn sách này cho cậu bé hồi xưa, mà đã là ông người lớn bây giờ. Tất cả mọi người lớn lúc đầu đều là những em bé (nhưng ít người trong số họ còn nhớ điều ấy). Vậy anh xin chữa lại lời đề tặng :

Gửi Léon Werth
Khi ông ấy còn là một cậu bé

1

Hồi lên sáu, có lần tôi đã nhìn thấy một bức tranh tuyệt đẹp trong một cuốn sách nói về Rừng hoang, nhan đề "Những chuyện có thật". Nó vẽ một con trăn đang nuốt một con thú. Đây là bản sao của bức tranh đó :

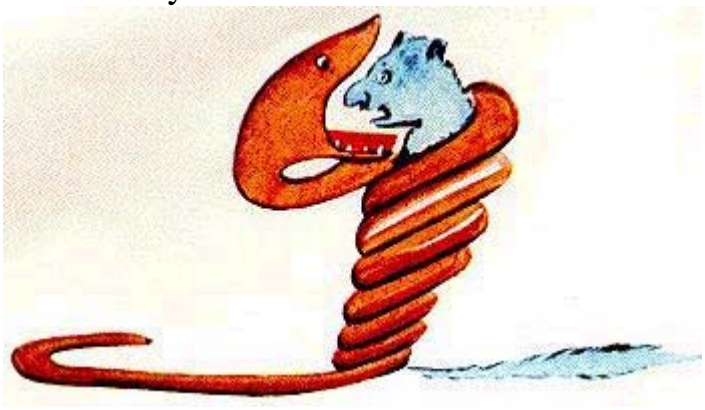

Người ta nói trong sách : "Con trăn nuốt chửng cả con mồi mà không nhai. Sau đó nó không thể nhúc nhích được nữa và nó nằm ngủ sáu tháng liền trong khi chờ tiêu hoá."

Từ đó tôi hay nghĩ đến các cuộc phiêu lưu trong rừng rậm, và đến lượt tôi, với một cây bút chì màu, tôi đã vẽ được bức phác thảo đầu tiên. Bức phác thảo đầu tiên của tôi, nó như thế này :

Tôi đem khoe kiệt tác của mình với những người lớn và hỏi họ rằng nó có làm họ kinh hãi không.

Họ trả lời : "Sao lại phải sợ một cái mũ chứ ?"

Bức vẽ của tôi không vẽ một cái mũ. Nó vẽ một con trăn đang nằm chờ tiêu hóa một con voi. Thế là tôi phải vẽ phía trong của con trăn để cho người lớn có thể hiểu. Người lớn lúc nào cũng cần phải có giải thích. Bức phác thảo số hai của tôi, nó như thế này :

Những người lớn bèn khuyên tôi nên gác sang một bên các bức vẽ trăn kín và trăn mở kia và nên chú tâm học địa lý, sử ký, tính toán và văn phạm. Tôi đã bỏ dở như vậy đó, vào năm lên sáu, một sự nghiệp hội họa tuyệt vời. Tôi bị thất vọng vì sự thất bại của các phác thảo số một và số hai. Những người lớn, chẳng bao giờ tự họ hiểu được cái gì cả, và thật là mệt cho trẻ con lúc nào cũng phải giải thích cho họ.

Vậy là tôi phải chọn nghề khác, và tôi học lái máy bay. Tôi đã bay khắp thế giới mỗi nơi một chút. Và môn địa lý, đúng như vậy, đã giúp tôi

rất nhiều. Tôi biết làm thế nào để chỉ nhìn qua một cái là phân biệt được ngay Trung Quốc với Arizona[2]. Cái đó thật là ích lợi nếu như người ta bay lạc hướng trong đêm tối.

Tôi cũng đã gặp trong đời tôi cả đống những con người nghiêm chỉnh. Tôi đã sống nhiều với những người lớn. Tôi đã nhìn thấy họ rất là gần. Những cái đó chẳng làm thay đổi ý kiến của tôi bao nhiêu.

Mỗi lúc gặp một người lớn có vẻ sáng sủa một chút, tôi lại thử ông ta bằng bức phác thảo số một mà tôi luôn luôn mang theo. Nhưng luôn luôn ông ta trả lời : "Đấy là một cái mũ". Thế là tôi chẳng thèm nói với ông ta về trăn rắn, rừng hoang hay các vì sao nữa. Tôi tự hạ mình xuống ngang tầm ông ta. Tôi nói về chơi bài, chơi golf, chính trị và cravate. Và con người lớn kia cảm thấy hài lòng vô cùng khi được làm quen với một con người biết điều đến như vậy.

2

Tôi đã sống cô đơn như vậy đó, chẳng có ai để chuyện trò thực sự, cho đến khi máy bay của tôi bị hỏng giữa sa mạc Sahara[3], cách đây sáu năm. Có cái gì đó trong động cơ máy bay của tôi gặp vấn đề. Và vì tôi chỉ đi một mình không có hành khách cũng chẳng có thợ máy, tôi phải một mình bắt đầu một cuộc sửa chữa khó khăn. Đấy là vấn đề sống chết với tôi. Tôi chỉ có đủ nước để uống trong nhiều nhất là tám ngày.

Đêm đầu tiên vậy là tôi phải ngủ trên cát ở cách xa nơi có người ở hàng ngàn dặm. Lúc đó tôi còn cô độc hơn cả một kẻ đắm tàu trên chiếc bè lênh đênh giữa biển khơi. Bạn chắc sẽ tưởng tượng ra nỗi kinh ngạc của tôi, vào lúc mờ sáng, khi một giọng nói nhỏ nhẹ ngộ nghĩnh đánh thức tôi dậy. Cái giọng ấy nói :

- Nếu ông vui lòng ...xin vẽ hộ tôi một con cừu !
- Cái gì ?
- Xin vẽ hộ tôi một con cừu...

Tôi nhảy dựng lên như là bị sét đánh. Tôi dụi mắt thật kỹ. Và tôi thấy một cậu bé thật khác thường đang nhìn tôi với vẻ nghiêm trọng. Đây là

[2] Arizona : một bang (state) ở miền Nam nước Mỹ, giáp biên giới với Mexico.
[3] Sahara : sa mạc nằm ở Bắc Phi.

bức chân dung đẹp nhất mà về sau tôi vẽ được về cậu bé ấy. Nhưng bức vẽ của tôi chắc là kém đẹp hơn người mẫu nhiều. Không phải lỗi tại tôi. Tôi đã bị người lớn làm cho nản lòng trong sự nghiệp hội họa từ hồi sáu tuổi. Và tôi có bao giờ học vẽ cái gì ngoài những con trăn khép kín và những con trăn mở bụng đâu.

Vậy là tôi nhìn cái sự hiển hiện đó với hai con mắt tròn xoe vì kinh ngạc. Xin nhớ là lúc ấy tôi đang ở cách xa mọi chỗ có người hàng ngàn dặm. Thế mà cậu bé của tôi trông chẳng giống như bị lạc đường, chẳng hề mệt lả, chẳng hề đói, chẳng hề khát nước hay sợ hãi gì cả. Cậu ta chẳng có vẻ gì của một cậu bé lạc giữa sa mạc, cách nơi có người cả ngàn dặm. Tới khi mở được miệng, tôi hỏi em :

- Nhưng...em làm cái gì ở đây ?

Thế là em lặp lại câu nói lúc nãy, thật nhẹ nhàng như là một điều rất quan trọng :

- Nếu ông vui lòng...xin vẽ hộ tôi một con cừu...

Khi mà sự bí ẩn quá lớn, người ta không dám không vâng lời. Dù điều này thật là vô lý khi tôi đang ở cách xa nơi người ở hàng ngàn dặm và đang bị nguy đến tính mạng, tôi rút trong túi ra một cây bút và một mảnh giấy. Nhưng tôi sực nhớ rằng mình đã chỉ học địa lý, sử ký, tính toán và văn phạm, và tôi nói với cậu bé (với vẻ hơi khó chịu) rằng tôi không biết vẽ. Em trả lời tôi :

- Không sao đâu. Xin vẽ hộ tôi một con cừu.

Bởi vì tôi chưa bao giờ vẽ một con cừu cả nên tôi vẽ lại cho em một trong hai bức tranh mà tôi có thể vẽ. Đó là hình con trăn kín. Và tôi sững sờ khi nghe cậu bé trả lời :

- Không ! Không ! Tôi không muốn một con voi trong bụng một con trăn đâu. Con trăn nguy hiểm lắm, còn con voi thì quá kềnh càng. Chỗ tôi bé lắm. Tôi cần một con cừu. Hãy vẽ cho tôi một con cừu !

Thế là tôi vẽ.

Em nhìn chăm chú, rồi nói :

- Không ! Con này ốm quá. Hãy vẽ con khác đi.

Tôi vẽ.

Cậu bé của tôi cười nhẹ, giọng khoan dung :

- Ông thấy đấy...đây không phải là con cừu, đây là dê. Nó có sừng...

Tôi vẽ lại lần nữa.

Nhưng bức này cũng bị từ chối như các bức trước.

- Con này già quá. Tôi muốn một con cừu sống thật lâu.

Bấy giờ tôi hết kiên nhẫn, bởi sốt ruột muốn bắt đầu tháo máy, tôi vẽ nguyệch ngoạc bức vẽ này đây :

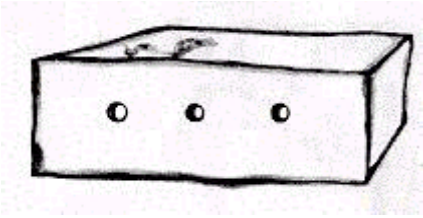

Và tôi nói bừa :

- Đây là cái thùng. Con cừu chú muốn nó ở trong ấy đấy.

Nhưng tôi hết sức ngạc nhiên khi thấy gương mặt vị quan tòa nhỏ của tôi sáng rỡ lên :

- Đúng là cái mà tôi muốn đấy ! Ông nghĩ có cần nhiều cỏ cho con cừu này không ạ ?
- Sao vậy ?
- Vì chỗ tôi bé lắm...
- Chắc là đủ. Tôi vẽ cho em một con cừu bé xíu ấy mà.

Em cúi đầu xuống bức vẽ :

- Không nhỏ lắm đâu...Kìa ! Nó đã ngủ rồi...

Và như thế đấy, tôi đã làm quen với ông hoàng bé nhỏ.

3

Phải rất lâu tôi mới biết em từ đâu đến. Ông hoàng bé nhỏ, vốn rất hay đặt câu hỏi cho tôi, lại dường như không bao giờ chú ý nghe tôi hỏi. Chỉ vì những tiếng ngẫu nhiên buột ra dần dần nói cho tôi hiểu mọi sự. Ví dụ như, khi lần đầu em thấy chiếc máy bay của tôi (tôi sẽ không vẽ chiếc máy bay đâu, bức vẽ đó quá phức tạp đối với tôi), em hỏi tôi :

- Cái thứ này là cái gì ?
- Không phải cái thứ. Nó bay được đấy. Nó là một chiếc máy bay. Đó là chiếc máy bay của tôi.

Tôi tự hào nói cho em biết là tôi bay. Em liền kêu lên :

- Sao ? Ông từ trên trời rơi xuống ư ?
- Phải

Tôi nói khiêm tốn.

- Ái chà ! Cái này ngộ đấy...

Và ông hoàng bé nhỏ bật lên một tràng cười khanh khách rất kháu nhưng làm tôi cáu lắm. Tôi muốn ai cũng phải đánh giá nghiêm túc mọi tai nạn của tôi. Sau đó em nói thêm :

- Thế là ông cũng từ trên trời rơi xuống ! Ông ở hành tinh nào ?

Tức thì tôi thấy loé lên một tia sáng nào đó về sự có mặt bí ẩn của em, và đột nhiên tôi hỏi :

- Thế ra em ở một hành tinh khác tôi ?

Nhưng em không trả lời tôi. Em khẽ lắc đầu nhìn chiếc máy bay của tôi :

- Nhưng mà ngồi trên cái đó thì ông cũng chẳng thể tới từ xa lắm đâu...

Rồi em đắm mình trong giấc mơ màng thật dài. Sau đó, móc túi lấy con cừu tôi vừa vẽ, em lại mê mải ngắm cái của báu đó.

Các bạn hãy tưởng tượng tôi bị kích động như thế nào bởi lời thổ lộ nửa vời về "các hành tinh khác" ấy. Vì vậy, tôi cố tìm hiểu rõ hơn :

- Cậu bé ơi, em từ đâu đến ? "Chỗ em" là đâu thế ? Em muốn mang con cừu của ta về đâu ?

Sau một lát im lặng trầm ngâm, em trả lời tôi :

- Có cái tốt là với cái thùng ông cho tôi, ban đêm con cừu có thể dùng nó làm nhà ở.
- Phải đấy. Và nếu em ngoan. Ta sẽ còn cho em một sợi dây để buộc nó lại vào ban ngày. Và một cái cọc nữa.

Lời đề nghị đó có lẽ làm cho ông hoàng bé nhỏ không bằng lòng :

- Buộc nó lại ? Nghĩ gì mà lạ thế !
- Nhưng không buộc nó lại, nó sẽ đi lung tung, nó sẽ đi lạc...

Cậu bạn của tôi lại bật cười khanh khách :

- Nó đi đằng nào được chứ ?
- Bất cứ đâu. Cứ đi thẳng tới trước mặt...

Bấy giờ ông hoàng nhỏ nhận xét một cách chắc nịch :

- Không hề gì. Chỗ tôi bé lắm !

Rồi, có lẽ với một chút ngậm ngùi, em nói thêm :

- Thẳng tới trước mặt người ta chẳng đi được bao xa đâu...

4

Vậy đấy, tôi biết được một điều nữa thật quan trọng : rằng cái hành tinh quê

hương của cậu em chỉ lớn hơn cái nhà một chút !

Điều ấy chẳng làm tôi ngạc nhiên nhiều lắm. Tôi vẫn biết ngoài những hành tinh lớn như Trái Đất, Sao Kim, Sao Hỏa, Sao Thủy, mà người ta đặt tên cho, có hàng trăm ngôi sao khác mà đôi khi bé đến nỗi người ta chỉ thấy trong kính viễn vọng một cách khó khăn. Khi một nhà thiên văn khám phá ra một trong bọn chúng, nhà thiên văn ấy cho nó một con số. Ví dụ ông gọi nó là "tiểu hành tinh 3251".

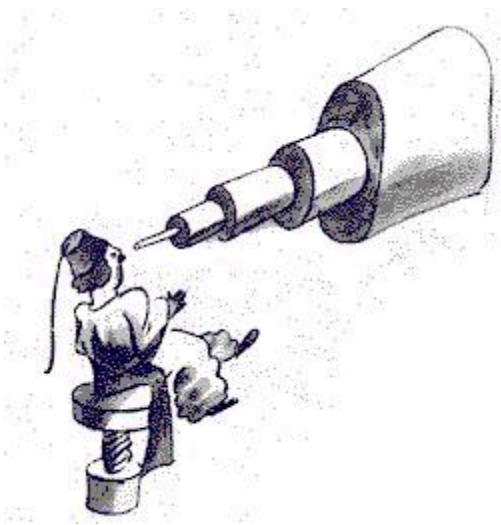

Tôi có những lý do chính đáng để coi rằng cái hành tinh từ đó ông hoàng nhỏ đến đây là tiểu hành tinh B612. Tiểu hành tinh đó chỉ được trông thấy có một lần trong kính viễn vọng năm 1909, bởi một nhà thiên văn Thổ Nhĩ Kỳ.

Lúc đó ông này mở một buổi thuyết trình lớn về phát hiện của mình tại một Hội nghị Quốc tế về Thiên văn. Nhưng do bộ quần áo của ông ta, chẳng ai tin điều ông ta nói. Người lớn là thế đấy.

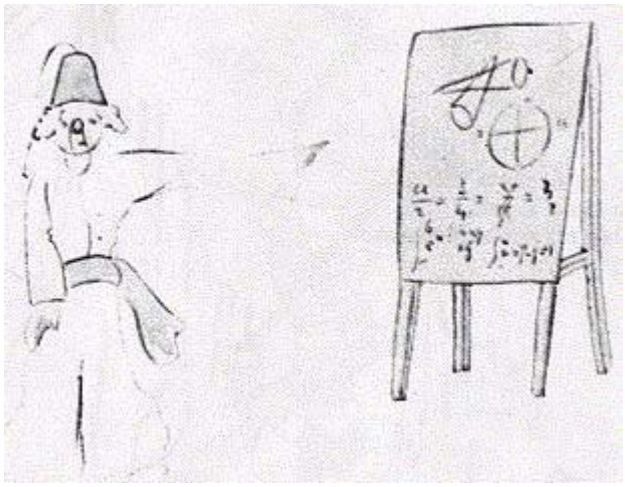

May mắn thay cho tiểu tinh cầu B612, một nhà độc tài Thổ Nhĩ Kỳ buộc dân Thổ phải mặc Âu phục, ai không tuân theo sẽ bị tội chết. Nhà thiên văn trình bày lại vấn đề vào năm 1920, trong một bộ quần áo rất lịch sự. Và lần này, tất cả mọi người đều đồng ý với ông ta.

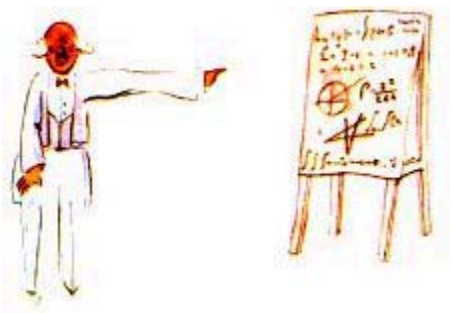

Nếu tôi kể với các bạn tỉ mỉ về tiểu tinh cầu B612, và nếu tôi tiết lộ với các bạn số hiệu của nó, ấy là tại các người lớn. Những người lớn rất thích chữ số. Khi bạn nói chuyện với họ về một người bạn

mới, không bao giờ họ hỏi bạn về cái cốt yếu đâu. Họ không bao giờ hỏi : "Giọng nói hắn ta thế nào ? Hắn thích chơi trò gì ? Hắn có sưu tầm bươm bướm không ?". Họ chỉ hỏi bạn : "Hắn ta bao nhiêu tuổi ? Hắn ta có mấy anh em ? Hắn ta cân nặng bao nhiêu ?". Thế đấy. Sau đó, họ cho vậy là họ hiểu hắn ta rồi. Nếu bạn nói với những người lớn : "Tôi có thấy một cái nhà gạch màu hồng với hoa phong lữ trên cửa sổ và chim bồ câu trên mái...", họ chẳng làm thế nào hình dung nổi cái nhà ấy như thế nào đâu. Phải nói với họ : "Tôi đã thấy một cái nhà mười vạn franc". Họ sẽ kêu ngay : "Ôi thật xinh đẹp làm sao".

Như vậy đó, nếu các bạn bảo họ : "Ông hoàng bé nhỏ là có thật chứ, chứng cứ là cậu ta rất đẹp, cậu ta cười và cậu ta thích có một con cừu. Khi người ta thích một con cừu, thế là có người ấy chứ !", họ sẽ nhún vai và cho bạn là trẻ con ! Nhưng nếu bạn bảo họ : "Cái hành tinh, từ đó, cậu ấy đi đến đây là tiểu tinh cầu B612", thế là họ nghe ra ngay và thôi không phá quấy bạn với các câu hỏi của họ nữa. Họ là thế. Không nên giận họ. Trẻ con phải hết sức rộng lượng với người lớn.

Nhưng chắc chắn rằng đối với chúng ta là những người hiểu biết, chúng ta bất cần những con số ! Tôi đã rất thích bắt đầu kể câu chuyện này như kiểu một câu chuyện thần tiên. Tôi đã rất thích nói thế này :

"Xưa có một lần, một ông hoàng bé nhỏ ở trên một tinh cầu chỉ lớn hơn cậu ấy có một tí, cậu ấy thấy cần có một người bạn thân...". Đối với những người am hiểu, kể như vậy có vẻ thật hơn nhiều.

Bởi vì tôi không muốn người ta đọc cuốn sách của tôi một cách hời hợt. Khi kể lại các kỷ niệm này, tôi buồn tủi biết bao. Sáu năm đã qua, từ khi cậu bạn tôi đi mất với con cừu của em. Nếu như tôi cố gắng tả lại em ở đây, chính là để tôi không quên em. Thật là buồn nếu ta quên một người bạn. Có phải ai cũng có được một người bạn thân đâu. Và có lẽ tôi sắp trở nên như những người lớn, chỉ còn thích các chữ số. Lại chính cũng vì thế nữa mà tôi đã mua một hộp màu nước và bút chì màu. Trở lại vẽ vời thật là khó, vào tuổi tôi bây giờ, khi mà người ta chưa hề vẽ gì ngoài con trăn khép kín với con trăn mở từ hồi lên sáu. Tôi sẽ cố thử, hẳn thế, làm những bức chân dung càng giống càng hay. Nhưng tôi không thành công chút nào. Một bức trước vứt đi, bức sau còn tệ hơn nữa. Tôi lại cũng có sai lầm về tầm vóc. Chỗ này thì ông hoàng nhỏ lớn quá. Chỗ kia em bé quá. Tôi cứ lần mò như thế này rồi như thế khác, khi được khi không.

Cuối cùng tôi còn nhầm ở những nét quan trọng hơn nữa. Nhưng này, các bạn phải tha lỗi cho tôi. Bạn tôi không hề giảng giải gì cho tôi. Có lẽ em cho là tôi cũng như em. Nhưng tôi, buồn thay, tôi không biết cách nhìn thấy con cừu xuyên qua cái thùng. Có lẽ tôi hơi giống những người lớn rồi. Tôi đã già rồi.

5

Mỗi ngày tôi lại biết thêm một điều gì đó về hành tinh, về lúc ra đi, về cuộc du hành của cậu. Cái ấy đến nhẹ nhàng bằng những suy đoán ngẫu nhiên. Cũng như vậy đó mà vào ngày thứ ba, tôi được biết về tấn bi kịch của những cây baobab[4].

Lần này cũng là nhờ con cừu, ông hoàng nhỏ hỏi tôi, như vừa mới nghĩ ra điều gì nghiêm trọng lắm :

- Có thật đúng là con cừu ăn những bụi cây con không ?
- Phải, đúng đấy.
- Ồ ! Tốt quá !

Tôi không hiểu tại sao chuyện những con cừu ăn những bụi cây con lại quan trọng như thế. Nhưng ông hoàng nhỏ nói thêm :

- Cho nên chúng ăn cả những cây baobab chứ ?

Tôi bảo rằng cây baobab không phải là thứ bụi cây nhỏ, mà là những cây to như cả cái nhà thờ và cậu em có mang theo cả một đàn voi, thì cả đàn voi ấy cũng chẳng làm lung lay nổi một cây baobab.

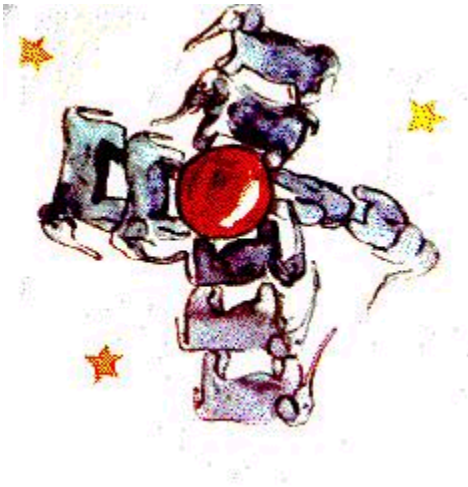

Ý nghĩ về đàn voi làm cho ông hoàng nhỏ bật cười :

- Phải chồng con này lên con kia...

Nhưng cậu em nhận xét với vẻ triết lý :

- Bọn baobab, trước khi lớn, cũng bắt đầu bé tẹo chứ !
- Đúng là như thế. Nhưng sao em lại

[4] baobab : giống cây cổ thụ ở Phi Châu.

cứ muốn cho con cừu của em ăn những cây baobab nhỏ thế ?

Em trả lời : "Ôi chà !" như đó là một chuyện tất nhiên. Và tôi phải bắt trí thông minh của tôi làm việc dữ dội mới tự hiểu được vấn đề ấy.

Nguyên là, trên hành tinh của ông hoàng nhỏ, cũng như trên mọi hành tinh khác, đều có những loại cỏ tốt và những loại cỏ xấu. Do đó, có hạt tốt của cỏ tốt và hạt xấu của cỏ xấu. Nhưng không thể nhìn thấy hạt. Chúng ngủ trong bí mật cho đến khi một cái hạt nào đó trong bọn chúng nổi hứng muốn thức dậy...Nó vươn vai, rụt rè nhú lên dưới mặt trời một cái nhánh con hiền lành tuyệt xinh. Nếu là một nhánh dưa hay một nhánh hồng, ta có thể để cho nó muốn mọc thế nào tuỳ ý. Nhưng nếu là một cây xấu, ngay khi nhận ra là phải nhổ ngay. Mà trên hành tinh của ông hoàng nhỏ thì có những hạt giống kinh khủng...ấy là những hạt baobab. Chúng nhiễm đầy cả tinh cầu. Mà một cây baobab, nếu như ta chú ý muộn màng quá, ta có thể chẳng bao giờ dẫy nó ra được nữa, baobab sẽ mọc cao và rễ nó chằng chịt khắp tinh cầu. Nó cho rễ của nó xói đục hành tinh. Và nếu hành tinh quá bé, mà nếu cây baobab nhiều quá có thể làm vỡ tung cả hành tinh.

"Đây là một vấn đề kỷ luật" ông hoàng nhỏ về sau nói với tôi "khi ta làm vệ sinh cho ta buổi sáng rồi, ta phải làm vệ sinh kỹ cho hành tinh. Phải đều đặn lo nhổ bọn baobab ngay lúc ta vừa phân biệt được chúng với cây hoa hồng. Đó là một việc làm chán lắm, nhưng mà thật dễ".

Đến một ngày, cậu em khuyên tôi cố sức vẽ được một bức vẽ đẹp, để cho các cậu bé ở quê hương tôi ghi nhớ chuyện ấy. "Một ngày kia, nếu các bạn ấy lên đường" cậu em nói với tôi "chuyện ấy sẽ có ích cho họ.

Đôi khi hoãn lại một việc cũng chẳng hại gì. Nhưng nếu là những cây baobab, thì bao giờ cũng tai họa đấy. Tôi biết có một tinh cầu, trên ấy có một gã lười. Hắn bỏ mặc ba cái cây con...".

Thế là, theo sự chỉ dẫn của ông hoàng nhỏ, tôi đã vẽ tinh cầu đó. Tôi tuyệt không thích lên mặt dạy đời. Nhưng cái họa baobab còn ít người biết quá, mà những nguy hiểm mà một cậu bé một mai lạc vào một tiểu tinh cầu sẽ gặp phải thì rất là đáng kể, cho nên, chỉ một lần thôi, tôi làm khác với những nguyên tắc của tôi. Tôi xin nói : "Hỡi các em ! Hãy coi chừng bọn baobab !". Ấy chính là để báo trước cho các bạn tôi về một nguy cơ, mà các bạn cũng như tôi vẫn gần kề bên nó mà không hay biết, nên tôi ra sức thật nhiều để vẽ bức vẽ đó ! Bài học mà tôi đưa ra rất xứng công. Có lẽ, bạn sẽ tự hỏi : tại sao trong cuốn sách này không có bức vẽ nào to lớn bằng bức vẽ những cây baobab ? Câu trả lời đơn giản thôi: tôi có thử vẽ nhưng không thành. Khi vẽ những cây baobab, tôi bị thôi thúc bởi một tình cảm cấp bách.

6

Ôi ! Ông hoàng bé nhỏ ơi, dần dà, như vậy đó, tôi hiểu ra cuộc đời nhỏ nhoi buồn bã của em. Bao lâu nay em chỉ nhờ sự êm đềm của hoàng hôn để mà khuây khỏa. Tôi biết được nét mới đó vào buổi sáng ngày thứ tư, khi em bảo tôi :

- Tôi rất thích cảnh mặt trời lặn. Ta đi xem mặt trời lặn đi.
- Nhưng phải đợi chứ...
- Đợi cái gì ?
- Đợi lúc mặt trời nó lặn.

Thoạt nhiên em có vẻ kinh ngạc, và rồi em tự cười mình. Và em bảo tôi :

- Tôi cứ tưởng còn ở nhà !

Thế đấy. Khi ở nước Mỹ là buổi trưa thì ai cũng biết là mặt trời đang lặn ở nước Pháp. Giả sử chỉ cần đi một phút là đến được nước Pháp, thì sẽ xem được cảnh mặt trời lặn. Không may, nước Pháp ở quá xa. Nhưng trên cái hành tinh bé đến thế của em, em chỉ cần dịch ghế vài bước. Khi nào em thích là em nhìn thấy mặt trời lặn...

- Có một ngày, tôi nhìn mặt trời lặn bốn mươi ba lần !

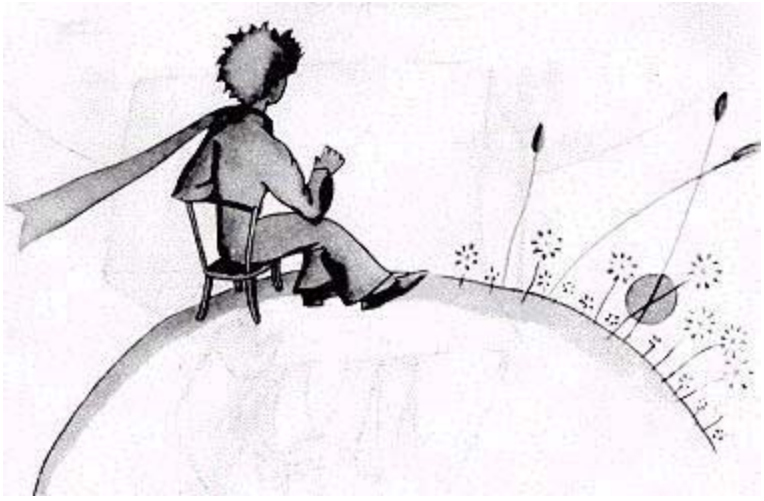

Một chốc sau đó em nói thêm :

- Ông biết đấy...khi người ta buồn quá, người ta thích cảnh mặt trời lặn...
- Thế cái ngày bốn mươi ba lần mặt trời lặn ấy, có phải em buồn quá không ?

Nhưng ông hoàng bé nhỏ không trả lời.

7

Ngày thứ năm, vẫn là nhờ ở con cừu, tôi biết được cái bí mật ấy trong cuộc đời ông hoàng bé nhỏ. Bất ngờ em hỏi tôi, không cần mào đầu, y như đó là một kết quả của một vấn đề được âm thầm suy nghĩ từ lâu rồi :

- Một con cừu, nếu nó ăn cây con, tất nó cũng ăn hoa chứ ?
- Cừu thì gặp cái gì nó ăn cái nấy.
- Cả những bông hoa có gai ư ?
- Phải. Cả những bông hoa có gai.
- Thế thì gai dùng để làm gì nào ?

Tôi không biết. Tôi bấy giờ đang bận tháo một đinh ốc vặn quá chặt trong động cơ máy bay của tôi. Tôi đã rất lo lắng vì thấy cái máy có vẻ hỏng nặng lắm, mà nước uống thì cạn dần làm cho tôi sợ xảy ra điều tệ hại nhất.

- Những cái gai, chúng dùng để làm gì ?

Ông hoàng nhỏ không bao giờ chịu bỏ một câu hỏi, một khi đã nói ra. Tôi thì đang bực quá với cái đinh ốc, và tôi trả lời bừa :

- Gai, nó chẳng dùng được vào việc gì sất. Nó chỉ là cái tính độc ác của hoa thôi !
- Ồ !

Nhưng sau một lát lặng im, em kêu lên một cách giận dỗi :

- Tôi không tin ! Loài hoa yếu đuối lắm. Chúng ngây thơ lắm. Chúng cố tự làm cho chúng được vững tâm. Chúng cho là với những cái gai, chúng đã ghê gớm lắm...

Tôi không trả lời gì cả. Lúc ấy tôi tự nhủ : "Cái đinh ốc này mà còn ngoan cố, ông sẽ cho mày một búa văng xương...".

Ông hoàng nhỏ lại làm xao lãng những suy nghĩ của tôi :

- Còn ông, ông tưởng rằng hoa...
- Không ! Không ! Tôi có tưởng gì đâu ! Tôi trả lời đại thế thôi. Tôi, tôi đang bận những việc hệ trọng !

Cậu nhìn tôi ngạc nhiên :

- Những việc hệ trọng !

Cậu em nhìn thấy tôi tay cầm búa, các ngón đen thui vì dầu máy, cúi xuống một vật mà em xem ra thật xấu xí.

- Ông nói như các người lớn ấy !

Câu ấy làm tôi hơi xấu hổ. Nhưng không thương xót, em nói thêm :

- Ông lẫn lộn hết...ông xáo trộn hết !

Cậu em thực sự bực tức. Mái tóc của em vàng xõa tung ra trước gió :

- Tôi biết có một tinh cầu, trên đó có một ông mặt mũi đỏ gay. Ông ta không hề ngửi một bông hoa. Không hề ngắm một vì sao. Không hề yêu một người nào. Ông ta chẳng bao giờ làm cái gì khác ngoài những bài tính cộng. Và suốt ngày ông ta cứ lặp đi lặp lại như ông : "Tôi là một người đứng đắn ! Tôi là một người đứng đắn !", và cái đó làm ông ta vênh vang hợm hĩnh. Nhưng ông ta đâu có phải là người, ông ta là một cái nấm !
- Một cái gì ?
- Một cái nấm !

Ông hoàng bé nhỏ lúc này mặt tái xanh vì giận.

- Đã hàng triệu năm nay, hoa làm ra gai. Hàng triệu năm nay, cừu vẫn cứ ăn hoa.Vậy mà tìm hiểu xem vì sao hoa lại cứ khổ sở làm ra những cái gai vô tích sự ấy, lại là chuyện không đứng đắn hay sao ? Chiến tranh giữa cừu và hoa là chuyện không quan trọng hay sao ? Không đứng đắn hơn, không quan trọng hơn những bài tính cộng của một cái ông to tướng mặt mũi đỏ gay hay sao ? Và nếu như tôi, tôi biết một cái hoa duy nhất trên đời không có ở đâu ngoài tinh cầu của tôi, thế mà một con cừu nhỏ có thể hủy hoại nó bằng cách táp một cái mà thôi, vào một sáng nào đó, mà không hề biết là mình vừa làm cái gì, chuyện đó không quan trọng hay sao !

Em đỏ mặt rồi nói tiếp :

- Khi một người yêu một đóa hoa duy nhất trong hàng triệu triệu ngôi sao, thì chỉ nhìn những ngôi sao là đủ làm cho anh ta hạnh phúc. Anh ta nghĩ : "Đóa hoa của mình ở đâu đó trên kia...". Nhưng nếu con cừu mà ăn đóa hoa đi, thì anh ta sẽ thấy như là tất cả các ngôi sao đột nhiên tắt lịm ! Và chuyện đó không quan trọng hay sao !

Em nghẹn ngào không nói được nữa. Thốt nhiên em bật lên nức nở. Đêm đã buông xuống. Tôi đã bỏ các đồ nghề xuống. Tôi bất cần cái búa của tôi, cái đinh ốc của tôi, bất cần cái khát, bất cần cái chết. Trên một ngôi sao, trên một hành tinh, hành tinh của tôi, Trái Đất,

có một ông hoàng bé nhỏ cần được an ủi ! Tôi ôm em trong vòng tay. Tôi ru em. Tôi nói với em : "Đóa hoa mà em yêu sẽ không bị nguy đâu...tôi sẽ vẽ một cái rọ mõm cho con cừu của em...tôi...". Tôi không biết nói với em thế nào nữa. Tôi cảm thấy mình rất vụng về. Tôi không biết làm sao với tới được em, đi đâu để gặp được em...Thật huyền bí làm sao, cái xứ sở của nước mắt.

8

Tôi đã tìm hiểu rất nhanh để hiểu hơn về đóa hoa này. Trên tinh cầu của ông hoàng nhỏ, vẫn thường có những bông hoa rất đơn giản, điểm trang chỉ bằng một vài cánh hoa, và chẳng chiếm bao nhiêu chỗ, cũng chẳng làm phiền ai. Một buổi sáng, chúng hiện ra trong cỏ rồi lại héo tàn vào chiều tối. Nhưng cái cây hoa ấy, một ngày kia, đã nảy mầm từ một cái hạt không biết từ đâu tới và ông hoàng nhỏ đã theo dõi cái mầm con không giống với các mầm con nào khác. Nó có thể là một loại baobab mới. Nhưng cái cây nhỏ liền thôi không lớn lêm nữa, và bắt đầu sửa soạn để ra hoa. Ông hoàng nhỏ chứng kiến sự xuất hiện một cái nụ lớn, cảm thấy rõ ràng từ cái nụ này sẽ lộ ra một điều kỳ diệu, nhưng đóa hoa vẫn cứ điểm trang hoài, nấp kín trong căn buồng xanh của nó. Hoa chưa chọn kỹ màu sắc của mình. Hoa chậm rãi trang phục, sửa lại ngay ngắn từng cánh hoa. Hoa không muốn hiện ra nhàu nát như cái ả mồng gà. Hoa chỉ muốn lộ ra trong sắc hương rực rỡ. Ôi chao ! Hoa thật là điệu ! Cuộc trang điểm huyền bí của nàng kéo dài từ ngày này sang ngày nọ. Và rồi tới một sớm mai, đúng giờ mặt trời mọc, nàng hiện ra.

Và nàng, vốn đã công phu như thế, bây giờ vừa ngáp vừa nói :

- Ôi ! Em chỉ vừa thức dậy...Em xin lỗi anh...Tóc tai em còn rũ rượi

thế này...

Thế là ông hoàng nhỏ không nén nổi sự ngưỡng mộ :

- Nàng thật là đẹp !
- Thật vậy sao – hoa trả lời một cách nhẹ nhàng – và em lại sinh ra cùng với vầng dương...

Ông hoàng nhỏ biết ngay cô nàng không lấy gì làm khiêm tốn lắm, nhưng nàng thật là dễ thương !

- Đã đến giờ điểm tâm, có phải không anh, – nàng nói thêm ngay sau đó – xin anh hãy nhớ đến em...

Thế là ông hoàng nhỏ, đầy xấu hổ, đi tìm một chiếc thùng tưới đầy nước mát và tưới cho bông hoa.

Như vậy đấy, cô nàng đã nhanh chóng làm cho cậu em phải lo nghĩ với tính kiêu kỳ ủ dột của cô. Chẳng hạn một hôm, cô đã giải thích với ông hoàng nhỏ về công dụng bốn cái gai của mình :

- Chúng có thể tới đây, bọn hổ ấy, với móng vuốt của chúng.
- Trên tinh cầu của anh không có hổ – ông hoàng nhỏ nhận xét – vả lại, hổ đâu có ăn cỏ.
- Em đâu phải là cỏ – bông hoa nói nhẹ nhàng.
- Xin lỗi...
- Em chẳng sợ gì hổ, nhưng em khiếp gió

lùa. Anh có một tấm chắn gió nào không ?

"Khiếp gió lùa...đối với một cây nhỏ thế là không hay – ông hoàng nhỏ nhận xét – cô nàng này thật phức tạp..."

- Chiều tối anh hãy đặt em trong bầu kính nhé. Chỗ anh rét lắm. Thiếu tiện nghi quá. Ở chỗ em...

Nhưng cô nàng im bặt. Cô đến đây lúc hãy còn là hạt. Cô ta chẳng thể hiểu được gì về các thế giới khác. Ngượng vì trót để lộ là mình bốc phét một cách ngây ngô quá như thế, cô húng hắng ho hai ba lượt để dồn ông hoàng nhỏ vào lúng túng :

- Cái chắn gió, anh có không ?...

- Anh đã định đi lấy thì em bắt đầu nói !

Thế là cô nàng cố ho mạnh hơn nữa để bắt buộc cậu phải nhận lỗi.

Vậy mà ông hoàng nhỏ, bởi vì ý tốt của tình yêu, vẫn đối xử với cô rất tốt. Cậu đã nghĩ ngợi nghiêm trang về những lời nói vớ vẩn của nàng, và trở nên khổ sở lắm.

"Đáng lẽ tôi không nên nghe – một hôm cậu em thú nhận với tôi – không bao giờ nên nghe loài hoa cả. Chỉ nên nhìn chúng và ngửi hương thơm của chúng thôi. Cái hoa của tôi làm thơm ngát tinh cầu của tôi, nhưng tôi lại không biết vui lòng. Câu chuyện móng vuốt ấy, đáng lẽ làm cho tôi cảm động thì tôi lại bực...".

Cậu còn thú nhận với tôi :

"Ngày ấy tôi chẳng biết cách hiểu. Đáng lẽ tôi phải xét đoán nàng trên việc làm chứ không phải bằng lời nói. Nàng tỏa thơm tôi, làm cho tôi sáng rực lên. Đáng lẽ tôi không bao giờ nên bỏ đi cả. Đáng lẽ tôi phải thấy được cái dịu hiền của nàng đằng sau mọi đòi hỏi đáng thương ấy. Loài hoa thường hay mâu thuẫn ! Nhưng bấy giờ tôi còn quá trẻ để mà biết yêu nàng".

9

Tôi đoán rằng em nhờ vào một chuyến thiên di của loài chim hoang để mà thoát đi. Buổi sáng hôm ra đi, em đã dọn dẹp tinh cầu thật ngăn nắp. Em nạo vét kỹ càng các quả núi lửa đang hoạt động của em. Em có hai quả núi lửa đang hoạt động. Và chúng rất thuận tiện cho việc nấu ăn buổi sáng. Em cũng có một quả núi lửa đã tắt...Nhưng, như lời em nói : "Biết đâu đấy !" nên em cũng nạo vét cả những quả núi lửa đã tắt nữa. Được nạo vét kỹ, các quả núi lửa sẽ cháy đỏ và đều, không có phun trào. Các trận phun trào của núi lửa cũng giống như lửa trong lò sưởi. Tất nhiên là trên trái đất của chúng ta, chúng ta thật nhỏ bé quá, không nạo vét được các quả núi lửa của mình. Cho nên chúng gây cho ta nhiều điều phiền phức.

Ông hoàng nhỏ cũng nhổ, với một chút ngậm ngùi, những cái mầm vừa mới nhú của bọn baobab. Em đã nghĩ rằng mình sẽ không bao giờ về nữa. Nhưng mọi việc quen thuộc này buổi sáng hôm nay sao đối với em thật vô cùng êm đềm. Và khi em tưới hoa lần cuối, và sửa soạn đậy nàng trong bầu kính, em cảm thấy muốn khóc.

- Vĩnh biệt – em nói với hoa.

Nhưng nàng không đáp.

- Vĩnh biệt – em nhắc lại.

Hoa ho lên. Nhưng không phải vì viêm họng.

- Em đã khờ dại lắm – sau cùng cô nói –anh tha lỗi cho em. Hãy cố

gắng mà sống hạnh phúc.

Ông hoàng nhỏ ngạc nhiên vì không thấy nàng trách móc. Em đứng sững, tay cầm nguyên cái bầu kính. Em không hiểu được vẻ dịu dàng bình tĩnh ấy của nàng.

- Vâng, em yêu anh – hoa nói với em – anh không biết gì cả, ấy là lỗi tại em. Điều ấy không quan trọng. Nhưng anh, anh cũng khờ dại như em. Hãy cố gắng mà sống hạnh phúc...Anh bỏ cái bầu kính đó xuống đi. Em không cần đâu...

- Thế gió...
- Em không hay bị cảm nhiều thế đâu...Gió mát ban đêm tốt cho em lắm. Em là một bông hoa mà.
- Nhưng bọn thú...
- Chắc em phải chịu đựng vài ba con sâu nếu em muốn biết bươm bướm là thế nào. Hình như lũ bướm đó thật là đẹp. Nếu không, ai sẽ viếng thăm em ? Anh sẽ đi xa. Còn bọn thú dữ, em không sợ. Em có móng vuốt của em.

Nàng ngây thơ chìa ra bốn cái gai của mình. Rồi nàng nói thêm :

- Đừng chần chờ như vậy nữa, khó chịu lắm. Anh đã quyết ra đi mà. Hãy đi đi anh.

Bởi vì nàng không muốn em nhìn thấy nàng khóc. Đó là một đóa hoa vô cùng kiêu hãnh...

10

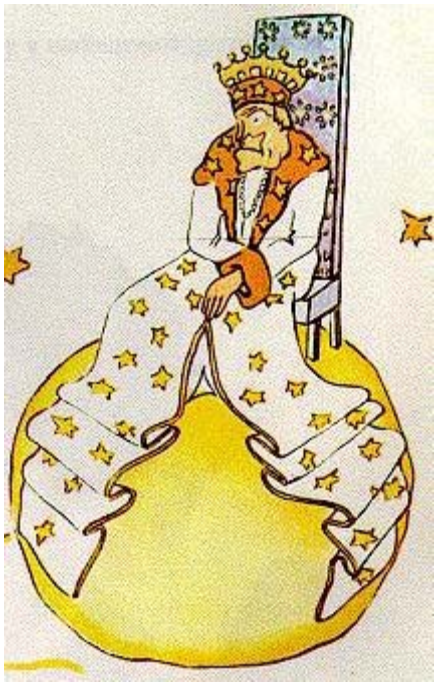

Cậu em đã đi qua vùng có các tiểu tinh cầu 325, 326, 327, 328, 329 và 330. Em bắt đầu đi thăm các tiểu tinh cầu ấy để kiếm việc và để học hỏi.

Tiểu tinh cầu thứ nhất có một ông vua ở. Nhà vua mặc áo đỏ tía đính lông thú, ngự trên một cái ngai vàng thật giản dị nhưng đồng thời cũng thật uy nghi.

- À ! Đây là một thần dân ! – nhà vua kêu lên khi thấy ông hoàng nhỏ.

Và ông hoàng bé nhỏ tự hỏi :

- Làm sao ông ta nhận được ra mình khi mà chưa gặp mình bao giờ nhỉ !

Em không biết rằng, đối với các bậc đế vương, thế giới đơn giản lắm. Tất cả mọi người đều là thần dân.

- Ngươi hãy đến gần cho ta nhìn ngươi được kỹ – nhà vua nói với em, ngài rất khoái được làm vua với một người nào đó.

Ông hoàng nhỏ đưa mắt tìm chỗ ngồi, nhưng cả tinh cầu đã bị cái áo choàng lông thú tuyệt đẹp choán hết chỗ. Em đành phải đứng, và, vì nhọc quá, em ngáp một cái.

- Đứng trước một bậc đế vương mà ngáp là vô lễ – vua phán – ta cấm ngươi ngáp.

- Chỉ vì tôi không giữ được ạ ! – ông hoàng nhỏ rất ngượng đáp lại – tôi từ xa đến đây mà chưa được ngủ...

- Thế thì – nhà vua phán – ta ra lệnh cho ngươi ngáp. Bao nhiêu năm nay, ta chưa được thấy ai ngáp. Những cái ngáp đối với ta là cái lạ đấy. Ngươi ngáp nữa đi. Đó là lệnh ta.

- Cái này khó quá...tôi không ngáp được nữa... – ông hoàng nhỏ nói, mặt đỏ bừng.
- Hừm ! Hừm ! – vua đáp – thế thì...ta ra lệnh cho ngươi khi thì ngáp, khi thì...

Nhà vua hơi lúng túng và có vẻ phật ý.

Vị vua chú trọng nhất là uy quyền của mình phải được tuân theo. Ngài không tha thứ cho sự trái lệnh. Đó là một nhà vua chuyên chế. Nhưng, vì ngài rất tốt bụng, nên chỉ ra những cái lệnh hợp lý mà thôi.

Ngài thường phán : "Nếu ta mà ra lệnh cho một võ tướng phải biến thành chim biển, và võ tướng ấy chẳng tuân lệnh ta, thì ấy không phải là lỗi của võ tướng đó. Ấy là lỗi của ta".

- Tôi ngồi được không ạ ? – ông hoàng nhỏ rụt rè hỏi.
- Ta ra lệnh cho nhà ngươi ngồi ! – vua đáp lại, vừa uy nghi kéo một vạt áo choàng lông thú lên.

Nhưng ông hoàng bé nhỏ lấy làm kinh ngạc. Cái hành tinh thật là bé. Đức vua có thể trị vì trên cái gì ở đây ?

- Tâu bệ hạ – em nói – cúi xin bệ hạ cho tôi được hỏi...
- Ta ra lệnh cho nhà ngươi hỏi – vua vội vàng nói.
- Tâu bệ hạ, ngài trị vì trên cái gì ?
- Trên tất cả ! – nhà vua đáp hết sức giản dị.
- Trên tất cả ?

Đức vua phác một cử chỉ dứt khoát chỉ cái hành tinh của mình, các hành tinh khác và các ngôi sao.

- Trên tất cả những cái đó ? – ông hoàng nhỏ hỏi.
- Trên tất cả những cái đó... – đức vua trả lời.

Bởi vì đó không những là một vị vua chuyên chế mà còn là một vị vua toàn năng.

- Các ngôi sao có tuân lệnh bệ hạ không ?
- Chắc chắn rồi – vua trả lời em – chúng lập tức tuân lệnh. Trẫm không dung thứ cho sự trái lời.

Một quyền lực như thế làm cho ông hoàng nhỏ thích mê. Nếu em mà có quyền lực ấy, em có thể mặc sức mà ngắm, không phải bốn mươi bốn, mà đến bảy mươi hai, đến một trăm, đến cả hai trăm cảnh mặt trời lặn trong một ngày, mà chẳng phải xê dịch ghế ngồi. Rồi em cảm thấy hơi

buồn vì chợt nghĩ đến cái tinh cầu nhỏ bị bỏ rơi của mình, em đánh bạo xin nhà vua một ân huệ :

- Tôi muốn được xem cảnh mặt trời lặn...xin bệ hạ hãy làm tôi vui lòng, hãy ra lệnh cho mặt trời lặn...

- Nếu ta ra lệnh cho một võ tướng bay từ đóa hoa này sang đóa hoa kia như một con bướm, hay lệnh cho ông ta viết một vở bi kịch, hay biến thành chim biển, và nếu vị võ tướng ấy không tuân lệnh, thì lỗi ấy ở ông ta hay ở ta ?

- Ở bệ hạ – ông hoàng nhỏ cả quyết.

- Đúng. Phải cho mỗi người làm việc người đó có thể làm – đức vua nhắc lại – quyền lực trước hết phải dựa trên lẽ phải. Nếu nhà ngươi ra lệnh cho thần dân của mình nhảy xuống bể, họ sẽ làm cách mạng. Ta có quyền buộc tuân lệnh ta vì mọi lệnh ta đều hợp lý.

- Thế cảnh mặt trời lặn của tôi thì sao ? – Ông hoàng nhỏ vốn đã đặt ra câu hỏi thì không bao giờ quên hỏi lại.

- Cảnh mặt trời lặn của ngươi, ngươi sẽ có. Ta muốn thế. Nhưng trong khoa học cai trị của ta, ta phải chờ đến lúc hội đủ mọi điều kiện.

- Đến bao giờ thì đủ ? – ông hoàng nhỏ hỏi.

- Ừm ! Ừm ! – nhà vua nói, thoạt tiên tra một cuốn lịch to tướng – Ừm ! Ừm ! Vào lúc...khoảng...khoảng...Vào lúc chiều nay, khoảng bảy giờ bốn mươi phút ! Nhà ngươi sẽ thấy lệnh của ta được tuân thủ.

Ông hoàng nhỏ ngáp. Em tiếc cho cảnh mặt trời lặn hụt của em. Và rồi em cũng hơi thấy chán :

- Tôi chẳng có gì làm ở đây nữa – em nói với nhà vua – tôi sẽ đi.

- Ngươi chớ đi – nhà vua vừa mới kiêu hãnh xiết bao vì có được một thần dân, đáp lời ông hoàng nhỏ – chớ đi, ta phong nhà ngươi làm thượng thư !

- Thượng thư bộ gì ?

- Bộ...tư pháp !

- Nhưng có ai để mà xét xử đâu ạ !

- Chưa thể biết – vua nói với ông hoàng nhỏ – Ta chưa đi tuần tra khắp vương quốc của ta. Ta già quá rồi, không có đủ chỗ để một cỗ xa giá cho ta, mà đi bộ thì ta nhọc lắm.

- Ồ ! Nhưng tôi đã nhìn thấy – ông hoàng nhỏ nghiêng mình nhìn sang phía bên kia của hành tinh – bên kia cũng chẳng có ai đâu ạ...

- Thế thì ngươi hãy tự xét xử lấy mình đi – đức vua đáp lại lời em – đó là điều khó nhất. Xét mình khó hơn xét người nhiều. Nếu ngươi xét được mình đúng đắn, thì ngươi là một bậc hiền lương chân chính.

- Tôi – ông hoàng nhỏ đáp – tôi có thể tự xét mình ở bất cứ đâu. Tôi không nhất thiết phải xét mình ở đây.

- Hừm ! Hừm ! – vua nói – hình như trên hành tinh của ta, đâu đó có một con chuột. Đêm ta nghe nó kêu. Nhà ngươi có thể xét xử con chuột già ấy. Thỉnh thoảng ngươi ghép nó vào tội tử hình. Như thế, cuộc đời của nó sẽ tùy ở luật pháp của nhà ngươi. Nhưng mỗi lần buộc tội xong, thì ngươi lại nên ân xá để dành dụm chuột. Chỉ có mỗi một con ấy thôi.

- Tôi – ông hoàng nhỏ đáp – tôi không thích buộc tội tử hình, và tôi chắc rằng tôi sắp sửa ra đi.

- Không – vua nói.

Nhưng ông hoàng nhỏ, đã chuẩn bị xong, không muốn làm phiền lòng vị vua già :

- Nếu bệ hạ muốn được tuân theo một cách đúng đắn, thì phải cho tôi một cái lệnh hợp lý. Ví dụ như phải ra lệnh cho tôi ra đi tức khắc. Hình như mọi điều kiện đều thuận lợi...

Nhà vua chẳng biết trả lời sao. Thoạt đầu ông hoàng nhỏ hơi do dự, rồi thở dài, em bước đi.

- Ta phong cho ngươi làm đại sứ – nhà vua vội vàng kêu lên.

Trông ngài có vẻ uy nghi lẫm liệt.

Những người lớn thật rất kỳ quặc, cậu hoàng tử thầm nhủ với chính mình trong suốt cuộc hành trình.

11

Trên tinh cầu thứ hai cư trú một gã khoác lác.

- Á ! À ! Kìa một gã ngưỡng mộ đến thăm ta ! – gã khoác lác kêu lên khi nhìn thấy ông hoàng nhỏ từ xa. Bởi

vì, đối với kẻ khoác lác, những người còn lại đều là những kẻ ngưỡng mộ mình.

- Chào anh – ông hoàng nhỏ nói – anh có cái mũ ngộ quá.
- Cái đó là để chào đấy – gã khoác lác trả lời – để chào khi người ta hoan hô tôi. Không may là chẳng ai qua đây bao giờ cả.
- Thế à ? – ông hoàng nhỏ nói, không hiểu gì cả.
- Hãy vỗ tay này vào tay kia đi – gã khoác lác liền khuyên.

Ông hoàng nhỏ vỗ tay này vào tay kia. Gã khoác lác ngả mũ chào một cách khiêm tốn.

- Coi bộ vui hơn đi thăm nhà vua – ông hoàng nhỏ nói thầm. Và em tiếp tục vỗ tay này vào tay kia. Gã khoác lác lại ngả mũ chào.

Sau năm phút tập dượt, ông hoàng nhỏ thấy chán vì sự đơn điệu của cái trò chơi ấy :

- Thế, muốn cho chiếc mũ ấy nó rơi tuột xuống – em hỏi – thì phải làm sao ?

Nhưng gã khoác lác không nghe thấy. Những người khoác lác chẳng nghe thấy gì ngoài những câu ca ngợi.

- Chú em khâm phục ta nhiều thật chứ ? – gã hỏi ông hoàng nhỏ.
- Khâm phục nghĩa là thế nào ?
- Khâm phục nghĩa là thừa nhận ta là người đẹp nhất, ăn mặc sang nhất, giàu có nhất và thông minh nhất trên hành tinh.
- Nhưng anh chỉ có một mình trên hành tinh của anh chứ mấy ?
- Hãy chiều ta đi mà. Dẫu sao cũng hãy cứ khâm phục ta !
- Tôi khâm phục anh – ông hoàng nhỏ nói, hơi nhún vai – nhưng sao điều đó lại làm anh quan tâm đến thế nhỉ ?

Và ông hoàng nhỏ ra đi.

Những người lớn chắc chắn là kỳ quặc rồi, em chỉ nói đơn giản có thế trong suốt cuộc hành trình.

12

Tinh cầu tiếp theo có một bợm nhậu cư trú. Cuộc viếng thăm lần này hết sức ngắn nhưng lại làm cho ông hoàng nhỏ miên man buồn :

- Anh làm gì đấy ? – ông hoàng nhỏ nói với tay bợm nhậu đang ngồi

im lặng trước một bộ sưu tập chai không và một bộ sưu tập chai đầy.

- Ta nhậu – bợm nhậu trả lời, vẻ thiểu não.

- Tại sao anh nhậu ? – ông hoàng nhỏ hỏi anh ta.

- Để quên – bợm nhậu trả lời.

- Để quên cái gì ? – ông hoàng nhỏ hỏi trong lúc bắt đầu thấy ái ngại cho hắn.

- Để quên nỗi xấu hổ của ta – bợm nhậu cúi đầu thú nhận.

- Xấu hổ vì cái gì ? – ông hoàng nhỏ hỏi, đã muốn giúp đỡ hắn.

- Xấu hổ vì cái nhậu ! – bợm nhậu kết thúc và nhất quyết lặng im.

Và ông hoàng thì ra đi, sửng sốt.

Những người lớn nhất định là rất rất kỳ quặc, cậu tự nói thầm trong suốt cuộc hành trình.

13

Tinh cầu thứ tư là của một nhà doanh nghiệp. Ông này bận rộn đến nỗi không ngẩng được đầu lên khi ông hoàng nhỏ tới.

- Chào ông – em nói với hắn – điếu thuốc lá của ông tắt rồi.

- Ba với hai là năm.

Năm với bảy là mười hai. Mười hai với ba là mười lăm. Chào chú. Mười lăm với bảy là hăm hai. Hăm hai với sáu hăm tám. Chẳng có thì giờ mà châm lại. Hăm sáu với năm ba mươi mốt. Xong ! Tất cả là năm trăm linh một triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm ba mươi mốt.

- Năm trăm triệu cái gì vậy?
- Hử ? Thế chú vẫn còn đấy à ? Năm trăm linh một triệu...ta cũng chẳng biết là cái gì nữa. Ta có quá nhiều công việc ! Ta rất đứng đắn, ta, ta không thích những trò nhảm nhí ! Hai với năm là bảy...
- Năm trăm linh một triệu cái gì ? – ông hoàng nhỏ lặp lại, suốt đời em, không bao giờ em bỏ qua một câu hỏi một khi đã nêu nó ra.

Nhà doanh nghiệp ngẩng đầu lên :

- Năm mươi bốn năm ta ở trên cái hành tinh này, ta chỉ bị quấy rầy có ba lần. Lần đầu cách đây hai mươi hai năm do một con bọ hung chỉ có trời biết từ đâu rơi xuống. Nó gây nên một tiếng động khủng khiếp và làm cho ta cộng sai bốn chỗ trong một bài tính cộng. Lần thứ hai là cách đây mười một năm, do một cơn cảm cúm. Ta không có tập thể dục. Ta không có thì giờ chơi bời. Ta, ta là một người đứng đắn ! Lần thứ ba...là lần này ! Khi ta đang tính tới năm trăm linh một triệu...
- Triệu cái gì ?

Nhà doanh nghiệp biết không hy vọng gì được yên thân :

- Triệu những vật nho nhỏ đôi khi ta nhìn thấy trên trời ấy.
- Những con ruồi ?
- Không phải, những vật nhỏ lấp lánh ấy.
- Những con ong ?
- Không mà...Những vật nho nhỏ vàng óng vẫn làm cho bọn người vô tích sự chúng nó mơ màng ấy. Ta, ta là một người đứng đắn ! Ta không có thì giờ đâu mà mơ màng.
- À ! Những ngôi sao ?
- Đúng rồi đấy. Những ngôi sao.
- Thế ông làm gì với năm trăm triệu ngôi sao ?
- Năm trăm linh một triệu sáu trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm ba mươi mốt. Ta, ta là một người đứng đắn, ta rất chính xác !
- Thế ông làm gì với những ngôi sao ?
- Ta làm gì à ?
- Vâng.

- Chẳng làm gì sất. Ta chiếm hữu chúng.
- Ông chiếm hữu những ngôi sao ?
- Phải.
- Nhưng tôi biết một ông vua cũng...
- Các ông vua không chiếm hữu cái gì cả. Họ chỉ "trị vì" ở trên thôi. Rất khác nhau.
- Thế việc sở hữu những ngôi sao giúp gì cho ông ?
- Nó giúp ta giàu.
- Giàu giúp ông được gì ?
- Mua những ngôi sao khác, nếu có người tìm thấy nữa.

Cái ông này, ông hoàng nhỏ nghĩ thầm, ông ta lý sự hơi giống tay bợm nhậu của mình.

Tuy thế em vẫn hỏi thêm :

- Làm thế nào người ta sở hữu những ngôi sao ?
- Chúng của ai nào ? – nhà doanh nghiệp vặn lại, sửng cồ.
- Tôi không biết. Không của ai cả.
- Thế thì chúng là của ta, bởi ta nghĩ tới trước nhất.
- Chỉ thế là đủ ư ?
- Chắc rồi. Khi chú tìm thấy một viên kim cương không là của ai cả, thì nó là của chú. Khi chú tìm thấy một hòn đảo không phải là của ai cả, thì hòn đảo ấy là của chú. Khi chú là người đầu tiên có một sáng kiến, chú đăng ký tác quyền cho sáng kiến đó, nó là của chú. Và ta có được những ngôi sao kia, vì chưa hề có ai trước ta đã nghĩ đến việc chiếm hữu chúng.
- Điều này thì đúng – ông hoàng nhỏ nói – ông dùng chúng để làm gì ?
- Ta quản lý chúng. Ta đếm đi rồi ta đếm lại chúng – nhà doanh nghiệp nói – khó đấy. Nhưng ta là một người đứng đắn !

Ông hoàng nhỏ vẫn chưa bằng lòng :

- Tôi đấy ư, nếu tôi có một cái khăn quàng, tôi quàng nó vào cổ và mang nó đi. Tôi, nếu tôi có một bông hoa, tôi có thể hái bông hoa đó và mang nó đi. Còn ông đâu có thể hái các ngôi sao !
- Không, nhưng ta có thể bỏ chúng vào ngân hàng.
- Nghĩa là thế nào ?
- Nghĩa là ta viết trên một tờ giấy con số ngôi sao của ta. Sau đó ta

khóa chặt mẩu giấy ấy trong một cái tủ.

- Chỉ thế thôi à ?
- Thế đủ rồi.

Buồn cười thật, ông hoàng nhỏ nghĩ thầm. Có vẻ nên thơ đấy. Nhưng mà không đứng đắn lắm đâu.

Ông hoàng nhỏ nghĩ về việc đứng đắn rất khác với những người lớn.

- Tôi – em lại nói – tôi có một bông hoa mà hôm nào tôi cũng tưới. Tôi có ba quả núi lửa mà tuần nào tôi cũng nạo vét. Tôi cũng nạo vét cả quả núi lửa đã tắt. Biết đâu đấy ! Cái đó giúp ích cho các quả núi lửa, và giúp ích cho bông hoa của tôi, nên tôi có chúng. Nhưng ông chẳng giúp ích gì cho những ngôi sao cả...

Nhà doanh nghiệp mở miệng nhưng chẳng biết trả lời ra sao cả , và ông hoàng nhỏ ra đi.

Những người lớn nhất định là những người hoàn toàn kỳ quái, em nghĩ thầm một cách đơn giản như vậy trong suốt cuộc hành trình.

14

Hành tinh thứ năm rất lạ. Nó là cái bé nhất trong số các hành tinh. Ở đấy chỉ đủ chỗ cho một cây cột đèn và một người thắp đèn. Ông hoàng nhỏ nghĩ mãi nhưng không thể nào hiểu được tại sao, đâu đó trong bầu trời, trên một hành tinh không nhà cửa, không dân cư, lại có một cây cột đèn và một người thắp đèn để làm chi. Tuy vậy em tự bảo :

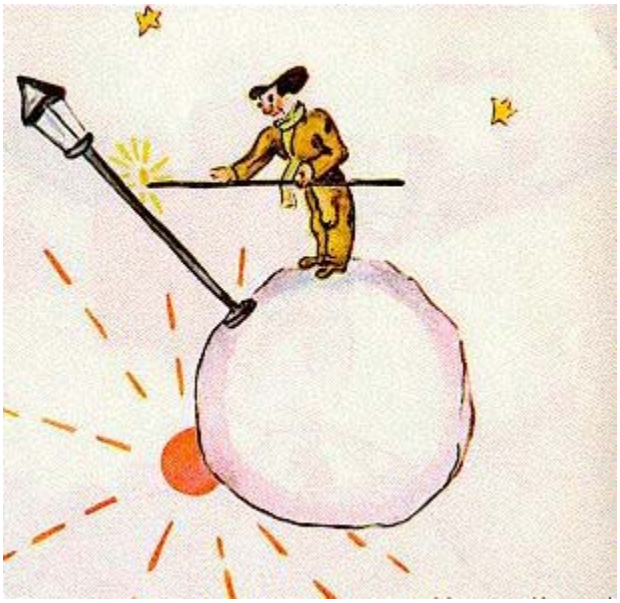

- Rất có thể người này là vô lý. Tuy thế ông ta còn ít vô lý hơn ông vua, ít vô lý hơn kẻ khoác lác, ít vô lý hơn nhà doanh nghiệp, ít vô lý hơn tay bợm nhậu. Ít ra công việc ông ta làm còn có một ý nghĩa. Khi ông ta thắp cây đèn của mình, như là ông ta sinh

thêm một ngôi sao hay một bông hoa. Khi ông ta tắt cây đèn, ông ta ru bông hoa hay ngôi sao ấy ngủ. Ấy là một công việc rất đẹp chứ. Việc ấy mới thật sự là có ích vì nó đẹp.

Khi đến gần tinh cầu, em kính trọng chào người thắp đèn :

- Chúc một ngày tốt lành. Tại sao ông tắt đèn đi ?
- Đó là điều lệnh – người thắp đèn trả lời – chúc một ngày tốt lành.
- Điều lệnh gì vậy ?
- Là tắt đèn đi. Chúc một buổi tối tốt lành.

Và ông ta lại thắp đèn lên.

- Nhưng tại sao ông lại vừa thắp đèn lên ?
- Điều lệnh mà – người thắp đèn trả lời.
- Tôi không hiểu – ông hoàng nhỏ nói.
- Chẳng có gì để mà hiểu cả – người thắp đèn nói – điều lệnh là điều lệnh. Chúc một ngày tốt lành.

Rồi ông ta tắt cây đèn.

Và ông ta thấm mồ hôi trên trán bằng một chiếc mùi-soa ca-rô đỏ.

- Nghề của ta làm đây thật kinh khủng. Xưa kia thì nó còn có lý. Sáng ta tắt, tối ta thắp. Phần còn lại ta nghỉ, phần đêm còn lại ta ngủ...
- Nhưng sau đó điều lệnh thay đổi sao ?
- Điều lệnh không thay đổi – ngươi thắp đèn nói – bi kịch là ở chỗ đó ! Cứ mỗi năm hành tinh này lại quay nhanh hơn, thế mà điều lệnh không thay đổi !
- Thế thì sao? – ông hoàng nhỏ hỏi.
- Vì hiện nay nó quay mỗi phút một vòng, ta không còn lấy một giây để nghỉ ngơi, mỗi phút ta phải thắp và phải tắt một lần !
- Lạ thực đấy ! Ở đây ngày dài chỉ có một phút thôi !
- Chẳng có gì lạ cả – người thắp đèn nói – ta chuyện trò với nhau thế mà đã một tháng rồi đấy.
- Một tháng kia ư ?
- Phải, ba mươi phút. Ba mươi ngày. Chúc một đêm tốt lành.

Rồi ông lại thắp ngọn đèn.

Ông hoàng nhỏ nhìn ông ta và thấy yêu mến người thắp đèn trung thành đến thế với điều lệnh. Cậu em nhớ tới những cảnh mặt trời lặn mà xưa kia chính em phải đi kiếm để xem bằng cách dịch ghế ngồi. Em muốn giúp ông bạn thân :

- Này ông... tôi biết cách cho ông nghỉ ngơi khi nào ông muốn đấy...
- Ta luôn luôn muốn – người thắp đèn nói.

Bởi vì người ta có thể, cùng một lúc, vừa trung thành lại vừa lười biếng.

Ông hoàng nhỏ nói tiếp :

- Cái hành tinh của ông nhỏ đến nỗi ông có thể bước sải ba bước là đi giáp một vòng. Ông chỉ có việc đi chầm chậm để lúc nào cũng ở dưới ánh mặt trời cả. Khi nào ông muốn nghỉ, ông cứ bước đi...thế là ông muốn ngày dài bao nhiêu thì nó dài bấy nhiêu.
- Cái ấy chẳng được việc gì cho ta – người thắp đèn nói – cái mà ta thích nhất trên đời, là ngủ.
- Thế thì thật là không may – ông hoàng nhỏ nói.
- Thật là không may – người thắp đèn nói – chúc một ngày tốt lành.

Rồi ông ta tắt cây đèn.

Cái ông này, ông hoàng nhỏ nghĩ thầm trong lúc tiếp tục cuộc hành trình. Ông ta sẽ bị tất cả những người kia khinh thường, ông vua, lão khoác lác, tay bợm nhậu, và nhà doanh nghiệp. Trong khi đó, chỉ có ông ta là mình không thấy buồn cười. Có lẽ bởi vì ông lo toan cho một cái gì khác chứ không phải cho bản thân ông ta.

Em thở dài tiếc rẻ và nghĩ tiếp :

- Ông ta là người duy nhất đáng cho mình kết bạn. Nhưng tinh cầu của ông ấy bé quá. Không có chỗ cho hai người...

Điều mà ông hoàng nhỏ không thể thú nhận với mình, ấy là em tiếc cái hành tinh thiên phúc này, là vì trước hết, nó có một nghìn bốn trăm bốn mươi lần mặt trời lặn trong hai mươi bốn tiếng đồng hồ !

15

Tinh cầu thứ sáu là tinh cầu mười lần rộng hơn. Ở trên đó có một tôn ông già đang viết những cuốn sách dày cộm.

- Kìa ! Kia là một nhà thám hiểm ! – ông ta kêu lên như thế khi nhìn thấy ông hoàng nhỏ.

Ông hoàng nhỏ ngồi bên bàn và thở một lúc. Em đã đi một quãng đường khá xa.

- Chú từ đâu đến ? – Tôn ông già hỏi.
- Cuốn sách bự này là cuốn sách gì vậy ? – ông hoàng nhỏ hỏi – ông làm gì ở đây ?
- Ta là nhà địa lý – tôn ông già nói.
- Nhà địa lý là người như thế nào ?
- Đó là một nhà bác học biết rõ đâu là sông biển, núi non, thành phố và sa mạc.
- Thế thì thích thật – ông hoàng nhỏ nói – bây giờ ta mới gặp được một nghề ra nghề – rồi em đưa mắt nhìn cái hành tinh của nhà địa lý, xung quanh em. Em chưa hề nhìn thấy một hành tinh nào uy nghi đến như vậy.
- Tinh cầu của ông đẹp quá. Có đại dương không ông ?
- Ta không biết – nhà địa lý nói.
- A ! – ông hoàng nhỏ thất vọng – còn núi non ?
- Ta không biết – nhà địa lý nói.
- Và các thành phố, và các con sông, và các sa mạc ?
- Ta cũng không biết nốt – nhà địa lý nói.
- Ông là nhà địa lý cơ mà !

- Đúng – nhà địa lý nói – nhưng ta có là nhà thám hiểm đâu. Ta hoàn toàn thiếu các nhà thám hiểm. Nhà địa lý không phải là người đi đến các thành phố, sông biển, núi non, đại dương và sa mạc. Nhà địa lý rất quan trọng không thể đi lung tung. Ông ta không rời bàn giấy của mình. Nhưng ông ta tiếp các nhà thám hiểm. Ông ta phỏng vấn họ, và ông ta ghi chép lại những hồi ức của họ. Và nếu hồi ức của một trong các nhà thám hiểm ấy mà đáng chú ý thì nhà địa lý sẽ cho điều tra về tư cách của nhà thám hiểm ấy.
- Tại sao vậy ?

- Bởi vì nhà thám hiểm mà nói dối thì sẽ gây nên những sai lầm tai hại trong các sách địa lý. Và cả nhà thám hiểm nào uống rượu nhiều quá nữa.

- Tại sao vậy ? – ông hoàng nhỏ hỏi.

- Vì các bợm nhậu thấy một thành hai. Thế là nhà địa lý sẽ ghi hai dãy núi ở nơi chỉ có một dãy.

- Tôi có biết một người nếu mà làm nhà thám hiểm thì sẽ tệ hại đấy – ông hoàng nhỏ nói.

- Có thể như thế. Vậy nên khi tư cách của nhà thám hiểm được chứng minh là tốt rồi, thì người ta mới điều tra về phát hiện của anh ta.

- Người ta đi xem hay sao ?

- Không, như thế thì phức tạp quá. Nhưng người ta đòi hỏi nhà thám hiểm cung cấp bằng chứng. Ví dụ như khi tìm thấy một hòn núi lớn, người ta buộc anh ta phải mang về những tảng đá bự.

Nhà địa lý bỗng nhiên xúc động :

- Nhưng mà chú, chú đến từ xa. Chú là một nhà thám hiểm ! Chú hãy tả cho ta cái hành tinh của chú đi !

Rồi nhà địa lý, sau khi đã mở cuốn sổ to, liền gọt bút chì. Thoạt tiên người ta ghi bằng bút chì các chuyện kể của nhà thám hiểm. Đợi cho nhà thám hiểm cung cấp bằng chứng rồi, người ta mới ghi lại bằng mực.

- Thế nào ? – nhà địa lý hỏi.

- Ồ ? Chỗ tôi đấy ư – ông hoàng nói – chẳng có gì đáng chú ý lắm, nó bé tí tẹo mà. Tôi có ba quả núi lửa. Hai quả hoạt động, một quả tắt. Nhưng biết đâu đấy.

- Biết đâu – nhà địa lý nói.

- Tôi cũng có một bông hoa.

- Chúng tôi không ghi nhận bông hoa – nhà địa lý nói.

- Sao thế ? Nó là thứ đẹp nhất kia mà !

- Bởi hoa vốn phù du.

- Thế nào gọi là "phù du" ?

- Các sách địa lý – nhà địa lý nói – là những cuốn sách chính xác nhất. Chẳng bao giờ lỗi thời cả. Chẳng mấy khi một quả núi lại chuyển chỗ. Chẳng mấy khi một đại dương lại cạn nước. Chúng ta viết nên những điều vĩnh cửu.

- Song những núi lửa đã tắt có thể thức dậy được – ông hoàng nhỏ

ngắt lời – thế nào gọi là "phù du" ?

- Núi lửa tắt hay núi lửa hoạt động với chúng ta cũng thế thôi – nhà địa lý nói – cái ta kể tới, đó là quả núi. Nó không thay đổi.
- Nhưng thế nào gọi là "phù du" ? – ông hoàng nhỏ lặp lại, suốt đời, em đã không chịu bỏ qua một câu hỏi, một khi đã nêu nó ra.
- Gọi thế nghĩa là "đứng trước hiểm họa bị tiêu diệt".
- Cái hoa của tôi đang đứng trước hiểm họa bị tiêu diệt ư ?
- Chắc rồi.

Đóa hoa của tôi vốn phù du, ông hoàng nhỏ tự nhủ, và nàng chỉ có bốn cái gai để chống chọi ở đời ! Thế mà ta lại để nàng một mình ở quê nhà !

Ấy là cơn nuối tiếc đầu tiên của cậu em. Nhưng em lấy lại can đảm :

- Bây giờ ông khuyên tôi nên đi thăm nơi đâu ? – em hỏi.
- Hành tinh trái đất – nhà địa lý trả lời – hành tinh ấy nổi tiếng lắm...

Thế là ông hoàng nhỏ ra đi, lòng mơ đến đóa hoa của mình.

16

Hành tinh thứ bảy vậy là Trái Đất.

Trái Đất không phải là một hành tinh xoàng ! Người ta đã tính có tới một trăm mười một ông vua (trong đó, hiển nhiên là không quên tính cả các ông vua đen), bảy nghìn nhà địa lý, chín trăm nghìn nhà doanh nghiệp, bảy triệu rưỡi bợm nhậu, ba trăm mười một triệu kẻ khoác lác, nghĩa là vào khoảng hai tỷ người lớn.

Để các bạn có chút ý niệm về kích thước của Trái Đất, tôi phải nói với các bạn rằng trước khi tìm ra được điện, trên cả sáu châu lục người ta dùng cả một đạo quân thật sự gồm sáu trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm mười một người đốt đèn.

Nhìn xa xa một chút cảnh đốt đèn đó thật tuyệt diệu. Các chuyển động của đạo quân này quy định như trong một vở kịch ba-lê. Trước tiên là phiên những người đốt đèn nước Tân Tây Lan và nước Úc. Sau khi đốt đèn xong, họ đi ngủ. Bấy giờ đến lượt những người đốt đèn Trung Quốc và Tây Bá Lợi Á[5]. Xong cả họ nữa, cũng biến mất trong các hành lang.

[5]Tây Bá Lợi Á : tức Sibérie, vùng đất rộng lớn ở Bắc Á, thuộc miền Đông nước Nga.

Lại đến lượt những người đốt đèn nước Nga và nước Ấn Độ. Rồi đến những người của châu Phi và châu Âu. Rồi đến những người Nam Mỹ. Rồi đến những người Bắc Mỹ. Và chẳng bao giờ họ vào, ra sân khấu nhầm lẫn cả. Thật là vĩ đại.

Chỉ có ông đốt đèn của cây đèn độc nhất ở Bắc Cực và ông đốt đèn của cây đèn độc nhất ở Nam Cực là sống cuộc đời lề mề ăn không ngồi rồi : hai ông ấy chỉ làm việc một năm có hai lần.

17

Khi người ta muốn ra vẻ thông minh, thường thì điều này sẽ dẫn đến việc người ta nói dóc đôi chút. Tôi không thật thà lắm đâu khi kể với các bạn về những người đốt đèn. Dám có thể tôi đã gây một ý niệm sai lầm về hành tinh của chúng ta đối với những ai chưa biết nó. Loài người chiếm rất ít chỗ trên mặt đất. Nếu hai tỷ con người đang sống trên mặt đất này mà đứng khá sát vào nhau, như trong một cuộc mít-tinh, thì họ sẽ đứng gọn trong một quảng trường chỉ rộng hai dặm, dài hai mươi dặm. Có thể dồn hết nhân loại lên một hòn đảo bé nhất trong Thái Bình Dương.

Những người lớn, chắc chắn rồi, sẽ chẳng tin bạn đâu. Họ nghĩ là họ chiếm nhiều chỗ lắm. Họ thấy họ quan trọng như các cây baobab. Thế nên các bạn phải khuyên họ

làm các con tính đi. Họ tôn thờ những con số : việc ấy làm họ thích thú. Nhưng đừng có phí thì giờ của bạn vào hình phạt đó. Chẳng ích gì. Bạn tin vào tôi mà.

Ông hoàng nhỏ, một khi đáp xuống mặt đất, rất kinh ngạc vì chẳng trông thấy người nào. Em đã bắt đầu sợ mình nhầm hành tinh, thì một cái vòng màu ánh trăng động đậy trong cát.

- Xin chào – ông hoàng nhỏ nói bâng quơ.
- Xin chào – con rắn nói.
- Tôi rơi xuống hành tinh nào vậy ? – ông hoàng nhỏ hỏi.
- Trên Trái Đất, ở Châu Phi – con rắn trả lời.
- A ! Thế trên Trái Đất không có người nào ư ?
- Đây là sa mạc. Chẳng có ai trên sa mạc đâu. Trái Đất rộng lắm – rắn nói.

Ông hoàng nhỏ ngồi trên một tảng đá và ngước mắt lên trời :

- Có những ngôi sao được thắp sáng là để mỗi người một ngày kia trở về ngôi sao của mình ? Hãy nhìn xem tinh cầu của tôi. Nó ở ngay bên trên chúng ta...nhưng sao mà xa thế !
- Nó đẹp đấy – rắn nói – cậu làm gì tới đây ?
- Tôi có chuyện rắc rối với một bông hoa – ông hoàng nhỏ nói.
- À ! – rắn nói.

Và cả hai lặng thinh.

- Loài người ở đâu ? – sau cùng ông hoàng nhỏ tiếp tục – trong sa mạc thấy hơi bơ vơ...
- Ngay giữa loài người, cũng bơ vơ – rắn nói.

Ông hoàng nhỏ nhìn rắn rất lâu :

- Anh là một con vật buồn cười thật – em nói – mảnh khảnh cứ như một ngón tay...
- Nhưng ta mạnh hơn ngón tay của một ông vua – rắn nói.

Ông hoàng nhỏ mỉm cười :

- Anh không mạnh lắm đâu...đến chân anh cũng chẳng có...anh muốn đi xa cũng không được...
- Ta có thể chở cậu đi xa hơn cả một chiếc tàu – rắn nói.

Rắn cuốn quanh mắt cá của ông hoàng nhỏ, trông giống một chiếc vòng vàng :

- Kẻ nào bị ta chạm tới, ta sẽ trả hắn về với đất là nơi hắn sinh ra. Nhưng cậu thì trong sạch và cậu từ một ngôi sao tới...

Ông hoàng nhỏ không nói gì.

- Cậu làm cho ta thương hại, cậu thật yếu đuối, trên cái Trái Đất bằng đá hoa cương này. Ta có thể giúp đỡ cậu một ngày nào đó nếu cậu tiếc nhớ tinh cầu của cậu. Ta có thể...

- Ồ ! Tôi hiểu rồi – ông hoàng nhỏ nói – nhưng tại sao anh lúc nào cũng nói bí hiểm thế ?

- Mọi điều bí hiểm, ta đều giải hết – rắn nói.

Và họ lặng thinh.

18

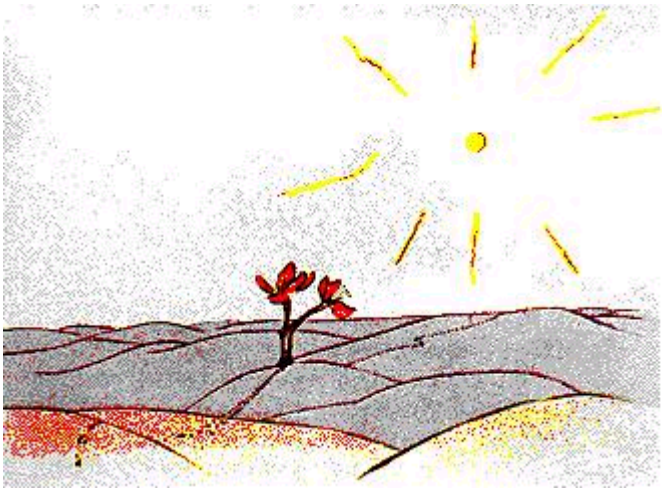

Ông hoàng nhỏ đi qua sa mạc và chỉ gặp có một bông hoa. Một bông hoa chỉ ba cánh, một bông hoa chẳng là gì cả...

- Chúc một ngày tốt lành – ông hoàng nhỏ nói.

- Chúc một ngày tốt lành – bông hoa nói.

- Loài người ở đâu ? – ông hoàng nhỏ lễ phép hỏi.

- Người hả ? Có loài ấy đấy, khoảng sáu hay bảy mống. Em có nhìn thấy họ mấy năm trước kia. Nhưng không ai biết tìm họ ở đâu. Gió thổi họ đi. Họ chẳng có rễ, cái đó phiền cho họ lắm.

- Từ biệt – ông hoàng nhỏ nói.

- Từ biệt – đoá hoa nói.

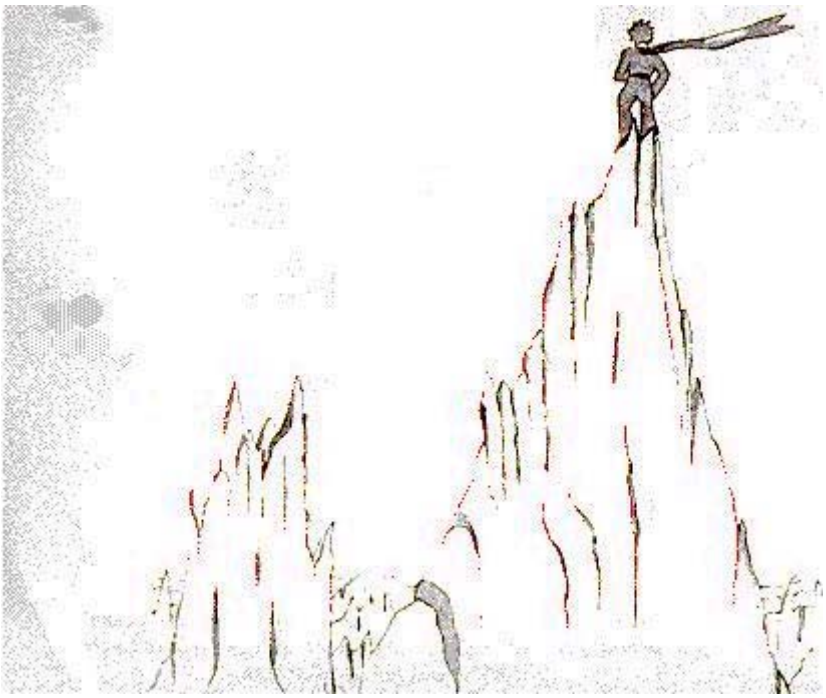

19

Ông hoàng nhỏ trèo lên một quả núi cao. Trước đây những núi non duy nhất mà em biết chỉ là ba quả núi lửa cao ngang đầu gối em. Và em đã dùng quả núi lửa đã tắt làm ghế ngồi. " Từ trên một quả núi cao như quả núi này – em nói thầm – mình sẽ đưa mắt là thấy ngay tất cả hành tinh và tất cả mọi người...". Nhưng em chỉ đã thấy có những mũi nhọn của các tảng đá nhọn hoắt.

- Chúc một ngày tốt lành – em nói bâng quơ.
- Chúc một ngày tốt lành...chúc một ngày tốt lành...chúc một ngày tốt lành... – tiếng vang đáp lại.
- Các anh là ai ? – ông hoàng nhỏ hỏi.
- Các anh là ai...các anh là ai...các anh là ai... – tiếng vang đáp lại.
- Hãy làm bạn với tôi, tôi cô đơn lắm – em nói.
- Tôi cô đơn lắm...tôi cô đơn lắm...tôi cô đơn lắm ... – tiếng vang đáp lại.

" Cái hành tinh này buồn cười thật ! – lúc đó em nghĩ thầm – nó khô khốc, nhọn hoắt và mặn chát. Và những con người thì thiếu hẳn óc tưởng tượng. Họ chỉ lặp lại những gì họ đã nghe...ở chỗ tôi có một bông hoa : nàng bao giờ cũng nói trước..."

20

Nhưng ông hoàng nhỏ, sau khi đi rất lâu qua cát, đá và tuyết, cuối cùng cũng tìm thấy một con đường. Và mọi con đường đều đưa đến nơi có người ở.

- Chúc một ngày tốt lành – em nói.

Ấy là một khu vườn đầy hoa hồng

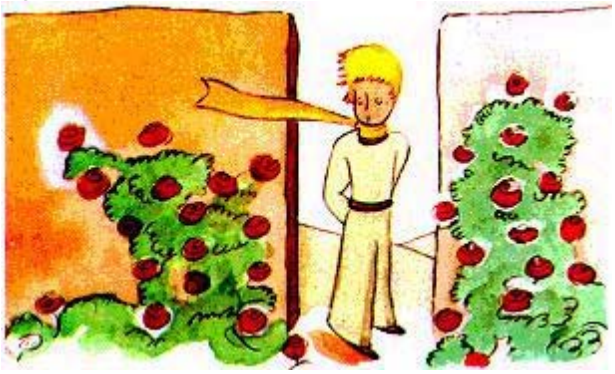

- Chúc một ngày tốt lành – các hoa hồng trả lời.

Ông hoàng nhỏ nhìn các hoa hồng. Tất cả bọn họ đều giống bông hoa của em.

- Các nàng là ai ? – em hỏi họ – sững sờ kinh ngạc.

- Chúng em là những hoa hồng – các hoa hồng nói.

- A ! – ông hoàng nhỏ kêu lên...

Và em cảm thấy rất đau khổ. Đoá hoa của em đã kể với em rằng nàng là duy nhất trong giống nòi của nàng khắp trong vũ trụ. Và ở đây có đến năm nghìn đoá giống như nhau, chỉ mới trong mỗi một khu vườn.

"Nàng sẽ ngượng lắm đây – em nghĩ thầm – nếu thấy cảnh này... Nàng sẽ ho rũ rượi và giả chết để cho đỡ ngượng. Còn ta sẽ phải làm ra vẻ an ủi vỗ về nàng, nếu không, để làm chính ta cũng phải xấu hổ, nàng dám chết thật mất..."

Rồi em lại tự bảo : "Ta tưởng ta đã giàu có lắm với một đoá hoa duy nhất, nhưng ta chỉ có một đóa hoa thường thôi. Cái đó cộng với ba quả núi lửa cao ngang đầu gối của ta, mà một quả có lẽ, đã tắt mãi mãi, chẳng làm cho ta thành một ông hoàng lớn lắm đâu...". Và, nằm dài trong cỏ, em khóc.

21

Chính vào lúc đó, con cáo xuất hiện.

- Chúc một ngày tốt lành – con cáo nói.
- Chúc một ngày tốt lành – ông hoàng nhỏ đáp lại lịch sự, em quay lại nhưng chẳng thấy gì cả.

- Tớ đây này –giọng nói cất lên, ở dưới cây táo...
- Cậu là ai thế ? – ông hoàng nhỏ nói – cậu thật là xinh...
- Tớ là một con cáo – con cáo nói.
- Đến chơi với mình đi – ông hoàng nhỏ rủ cáo – mình buồn quá...
- Tớ không chơi với cậu được. Tớ chưa được cảm hoá.
- À ! Xin lỗi – ông hoàng nhỏ nói.

Nhưng, sau khi suy nghĩ. Em hỏi thêm :

- Thế nào gọi là "cảm hoá" ?
- Cậu không phải dân ở đây. Cậu đi tìm cái gì ?
- Tớ đi tìm những con người – ông hoàng nhỏ nói – thế nào gọi là "cảm hoá" ?
- Loài người – cáo nói – họ có súng và họ săn bắn. Phiền lắm. Họ cũng nuôi gà nữa. Đó là cái duy nhất hấp dẫn ở họ. Cậu đi kiếm gà phải không ?
- Không ! – ông hoàng nhỏ nói – mình kiếm bạn. Thế nào gọi là "cảm hoá" ?
- Ấy là một điều bị lãng quên lâu quá rồi – cáo nói – nó có nghĩa là "tạo nên những liên hệ..."
- Tạo nên những liên hệ ?
- Đúng như vậy – con cáo nói – đối với tớ, hiện giờ cậu chỉ là một cậu bé hoàn toàn giống trăm nghìn cậu bé khác. Và tớ chẳng cần gì ở cậu. Và cậu cũng chẳng cần gì đến tớ. Tớ đối với cậu chỉ là một con cáo

giống như trăm nghìn con cáo khác. Nhưng, nếu cậu cảm hoá tớ, cậu sẽ là duy nhất trên đời. Tớ đối với cậu sẽ duy nhất trên đời...

- Tớ bắt đầu hiểu – ông hoàng nhỏ nói – có một bông hoa...tớ nghĩ là nàng đã cảm hoá tớ...
- Có thể lắm – cáo nói – có thể gặp mọi sự trên Trái Đất này...
- Ồ ! Không phải trên Trái Đất này đâu – ông hoàng nhỏ nói.

Con cáo có vẻ chú ý :

- Trên một hành tinh khác à ?
- Phải.
- Trên hành tinh ấy, có thợ săn không ?
- Không.
- Thế thì hay đấy. Thế còn gà ?
- Không.
- Chả có điều gì là hoàn hảo cả ! – cáo thở dài.

Nhưng rồi cáo trở lại với ý nghĩ của nó :

- Đời tớ tẻ nhạt. Tớ săn gà, người săn tớ. Tất cả loài gà đều giống nhau, và tất cả loài người đều giống nhau. Vì thế, tớ hơi chán. Nhưng nếu cậu cảm hoá tớ, đời tớ sẽ rực nắng. Tớ sẽ nhận ra một bước chân khác hẳn mọi bước chân khác. Các bước chân khác sẽ làm cho tớ chui ngay xuống đất. Nhưng bước chân của cậu lại sẽ gọi tớ từ hang chạy ra, như là một điệu nhạc vậy. Và cậu hãy nhìn kìa ! Cậu thấy không, ở kia, những cánh đồng lúa mì ấy ? Tớ không ăn bánh mì. Lúa mì đối với tớ là vô dụng. Các cánh đồng lúa mì đối với tớ chẳng có gì khiêu gợi. Cái đó buồn lắm. Nhưng cậu có mái tóc màu vàng kim. Thế thì sẽ rất tuyệt một khi cậu đã cảm hoá tớ ! Lúa mì, vốn màu vàng kim, sẽ gợi cho tớ kỷ niệm về cậu. Và tớ sẽ yêu tiếng gió reo trong lúa mì...

Cáo im lặng và nhìn ông hoàng nhỏ một lúc lâu :

- Nếu cậu vui lòng, hãy cảm hoá tớ đi ! – cáo nói.
- Tớ cũng muốn thế lắm – ông hoàng nhỏ trả lời – nhưng tớ không có nhiều thì giờ. Tớ cần tìm kiếm nhiều bạn và tìm hiểu bao nhiêu sự vật.
- Người ta chỉ hiểu được những vật người ta đã cảm hoá – cáo nói – loài người bây giờ không còn đủ thì giờ hiểu cái gì hết. Họ mua những vật làm sẵn ở các nhà buôn. Nhưng vì không ở đâu có nhà buôn bạn, con

người không có bạn nữa. Nếu cậu muốn có một người bạn, hãy cảm hoá tớ !

- Phải làm sao ? – ông hoàng nhỏ hỏi.
- Phải thật kiên nhẫn – cáo trả lời – ban đầu cậu hãy ngồi hơi xa tớ một tí, như thế, ở trong cỏ. Tớ đưa mắt liếc nhìn cậu, và cậu chẳng nói gì cả. Ngôn ngữ là nguồn gốc của sự ngộ nhận. Nhưng, mỗi ngày, cậu có thể ngồi gần lại một tí...

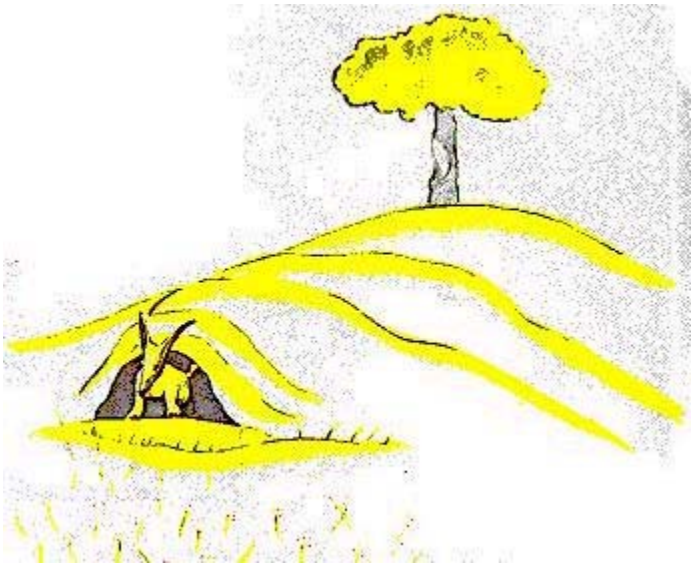

Ngày hôm sau, ông hoàng nhỏ trở lại.

- Tốt hơn là nên đến đúng giờ như hôm trước – cáo nói – nếu cậu đến, chẳng hạn như lúc bốn giờ chiều, thì từ ba giờ, mình đã cảm thấy hạnh phúc. Thời khắc càng trôi, mình lại càng hạnh phúc. Đến bốn giờ thì mình phát cuồng lên và lo lắng; và mình sẽ hiểu cái giá của hạnh phúc ! Nhưng nếu cậu đến bất cứ lúc nào, mình không biết lúc nào thì nên trang phục cõi lòng mình...Phải có nghi thức chứ.
- Nghi thức là cái gì ? – ông hoàng nhỏ hỏi.
- Đó cũng là cái bị quên lâu quá rồi – cáo nói – đó là cái gì làm cho một ngày trở nên khác những ngày khác, một giờ trở nên khác những giờ khác. Có một nghi thức, chẳng hạn của bọn thợ săn của tớ. Mỗi thứ năm, họ khiêu vũ với các cô gái trong làng. Thế thì thứ năm là một ngày kỳ diệu ! Hôm ấy tớ có thể rong chơi đến tận vườn nho. Nếu bọn thợ săn mà khiêu vũ bất cứ ngày nào, thì ngày nào cũng như ngày nào, tớ sẽ chẳng có ngày nào được nghỉ nữa.

Thế là ông hoàng nhỏ cảm hoá con cáo. Và khi giờ ra đi đã đến :

- A ! – cáo nói – tớ sắp khóc lên đây.
- Đó là lỗi tại cậu – ông hoàng nhỏ nói – mình tuyệt chẳng muốn cậu khổ, cậu lại cứ muốn mình cảm hoá cậu.
- Đúng thế – cáo nói.
- Nhưng cậu sẽ khóc ! – ông hoàng nhỏ nói.

- Đúng thế – cáo nói.
- Thế thì cậu chẳng được gì cả !
- Được chứ – cáo nói – là do cái màu vàng của lúa mì ấy.

Rồi nó nói thêm :

- Hãy trở lại thăm những đoá hoa hồng đi, cậu sẽ thấy đoá hoa của cậu là duy nhất trên đời. Rồi cậu hãy lại đây từ biệt tớ, tớ sẽ làm quà cho cậu một điều bí mật.

Ông hoàng nhỏ đi thăm lại các hoa hồng.

- Các cô chẳng giống chút nào với đoá hồng của tôi, các cô chưa là gì cả – em bảo các bông hồng – chưa ai cảm hoá các cô, các cô cũng chưa cảm hoá ai. Các cô giống như con cáo của tôi trước kia. Nó chỉ là con cáo giống như trăm nghìn con cáo. Song tôi đã làm cho nó trở thành bạn tôi, và bây giờ nó trở nên duy nhất trên đời.

Và các bông hồng hết sức lúng túng.

- Các cô đẹp, nhưng các cô trống rỗng – em nói với họ – người ta không thể chết vì các cô được. Phải, đoá hồng của tôi, một người qua đường tầm thường tưởng là nàng giống các cô. Nhưng đối với tôi thì nàng quan trọng hơn tất cả các cô, bởi vì chính là nàng mà tay tôi đã tưới. Bởi vì chính là nàng mà tôi đã đặt dưới bầu kính. Bởi vì chính là nàng mà tôi đã che bằng tấm bình phong. Bởi vì là nàng mà tôi đã bắt các con sâu (trừ hai ba con dành để thành bướm). Bởi vì chính là nàng mà tôi đã ngồi nghe than thở, hay tán hươu tán vượn, hay đôi khi cả lặng im nữa. Bởi vì đó là đoá hồng của tôi.

Rồi em trở lại chỗ con cáo :

- Từ biệt – em nói.
- Từ biệt – cáo nói – đây là cái bí mật của tớ. Nó đơn giản thôi : người ta chỉ nhìn thấy thật rõ bằng trái tim. Cái cốt yếu thì con mắt không nhìn thấy.
- Cái cốt yếu thì con mắt không nhìn thấy – ông hoàng nhỏ lặp lại để mà ghi nhớ.
- Chính thời giờ cậu đã mất cho đoá hồng của cậu làm cho đoá hồng của cậu trở nên quan trọng đến thế.
- Chính thời giờ của tôi mất cho bông hồng của tôi... – ông hoàng nhỏ nói, để mà ghi nhớ.
- Loài người đã quên mất chân lý này – cáo nói – nhưng cậu không

được quên. Cậu trở nên mãi mãi có trách nhiệm về những gì cậu đã cảm hoá. Cậu có trách nhiệm đối với hoa hồng của cậu...

- Tôi có trách nhiệm đối với hoa hồng của tôi... – ông hoàng nhỏ lặp lại để mà ghi nhớ.

22

- Xin chào – ông hoàng nhỏ nói.
- Xin chào – người bẻ ghi nói.
- Ông làm gì ở đây ? – ông hoàng nhỏ hỏi.
- Ta xếp hành khách, thành từng gói nghìn người một – người bẻ ghi nói – ta hướng dẫn những chuyến tàu chở chúng đi, lúc về bên phải, lúc về bên trái.

Rồi một con tàu nhanh sáng choang, gầm như sấm, làm căn phòng gác ghi rung lên.

- Họ vội quá – ông hoàng nhỏ nói – họ tìm cái gì vậy ?
- Chính người lái tàu cũng không biết – người gác ghi nói.

Và lại gầm lên, từ hướng ngược lại, một chuyến tàu nhanh thứ hai sáng choang.

- Họ đã trở về rồi ư ? – ông hoàng nhỏ hỏi...
- Không phải những người khi nãy. Họ đổi chỗ đấy.
- Họ không bằng lòng chỗ của họ ?
- Người ta không bao giờ bằng lòng chỗ của mình cả ! – người bẻ ghi nói.

Và lại tiếng ầm ầm của chiếc tàu nhanh thứ ba sáng choang.

- Họ đuổi theo những hành khách lúc nãy phải không ? – ông hoàng nhỏ hỏi.
- Họ chẳng đuổi theo cái gì hết – người bẻ ghi nói – họ ngủ gật hoặc ngồi ngáp vặt trong đó. Chỉ có những đứa trẻ là dán mũi vào cửa kính thôi.
- Chỉ có những đứa trẻ là biết mình tìm cái gì – ông hoàng nhỏ nói – chúng mất thì giờ vì một con búp bê bằng giẻ rách, và con búp bê ấy trở nên quan trọng lắm, ai lấy đi của chúng, chúng sẽ khóc...
- Chúng thật may mắn – người bẻ ghi nói.

23

- Xin chào – ông hoàng nhỏ nói.
- Xin chào – người lái buôn nói.

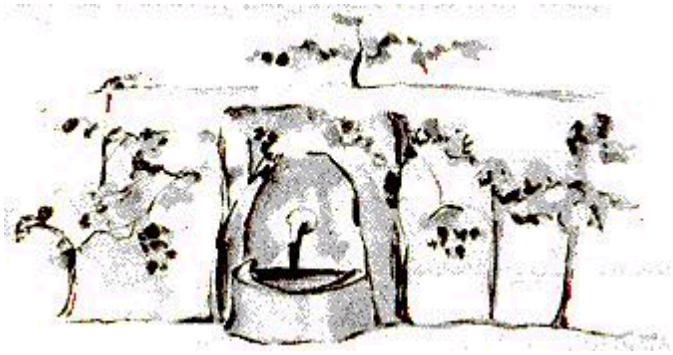

Ấy là một người bán loại thuốc có thể làm cho đỡ khát. Mỗi lần uống một viên, và người ta sẽ thấy không cần phải uống nước nữa.

- Tại sao ông bán thứ đó ? – ông hoàng nhỏ hỏi.
- Đây là một sự tiết kiệm lớn về thời giờ – người lái buôn nói – các nhà chuyên môn đã có tính toán. Mỗi tuần lễ ta sẽ tiết kiệm được năm mươi ba phút.
- Thế người ta dùng năm mươi ba phút ấy để làm gì ?
- Muốn làm gì thì làm...

"Ta – ông hoàng nhỏ nghĩ thầm – nếu ta có năm mươi ba phút để làm gì thì làm, ta sẽ bước thật nhẹ nhàng đến một cái nguồn nước...".

24

Lúc đó là ngày thứ tám từ khi tôi bị hỏng máy trong sa mạc, và tôi đã vừa nghe câu chuyện người lái buôn vừa uống giọt nước cuối cùng trong số nước dự trữ.

- A ! – tôi nói với ông hoàng nhỏ – các kỷ niệm của em thật là đẹp, nhưng anh vẫn chưa chữa được máy bay của anh, anh chẳng còn gì để uống nữa, và anh cũng sẽ hạnh phúc lắm đấy, nếu bây giờ anh cũng có thể bước thật nhẹ nhàng đến một cái nguồn nước !
- Bạn cáo của tôi... – em nói.
- Chú em bé bỏng ơi, bây giờ còn chồn cáo gì nữa !
- Sao thế ?
- Bởi vì ta sắp chết khát...

Em không hiểu lý lẽ của tôi. Em trả lời tôi :

- Có được một người bạn là tuyệt chứ, dù cho ta sắp chết đi nữa. Tôi, tôi rất hài lòng được có bạn cáo của tôi...

"Em không lường được hiểm nguy – tôi nghĩ thầm – em không hề đói hay khát. Một chút mặt trời cũng đủ cho em rồi".

Nhưng em nhìn tôi và trả lời điều tôi vừa nghĩ :

- Tôi cũng đang khát...ta đi tìm một cái giếng đi...

Tôi phác một cử chỉ mệt mỏi : thật là phi lý khi đi tìm một cái giếng, một cách hú hoạ, ở trong sa mạc mênh mông. Tuy thế, chúng tôi vẫn bước đi.

Khi chúng tôi bước đi, im lặng, giờ này qua giờ khác, màn đêm buông xuống và các vì sao bắt đầu toả sáng. Tôi nhìn mọi vật như trong cơn mê, đầu nóng bừng vì khát. Những lời ông hoàng bé nhỏ nói nhảy múa trong trí nhớ của tôi.

- Em, em cũng khát hay sao ? – tôi hỏi em.

Nhưng em không trả lời câu tôi hỏi. Em chỉ nói giản dị :

- Nước cũng có thể tốt lành cho trái tim...

Tôi không hiểu câu em đáp nhưng tôi im lặng... tôi biết là không nên hỏi em.

Em thấy mệt. Em ngồi xuống. Tôi ngồi xuống cạnh em. Và sau một lát im lặng, em lại nói :

- Các ngôi sao đẹp, là do ở đó có một bông hoa mà người ta không nhìn thấy...

Tôi đáp lại "Đúng thế" và tôi nhìn, không nói, những gợn sóng của cát dưới ánh trăng.

- Sa mạc thật đẹp – em nói thêm...

Điều này đúng. Bao giờ tôi cũng yêu sa mạc. Ta ngồi trên một đụn cát. Ta không trông thấy gì hết. Ta không nghe thấy gì hết. Nhưng có một cái gì đó tỏa sáng trong lặng lẽ...

- Cái đã tô điểm cho sa mạc – ông hoàng nhỏ nói – là nó ẩn giấu một cái giếng ở nơi nào đó...

Tôi kinh ngạc vì bỗng nhiên hiểu ra cái ánh sáng huyền bí ấy của cát. Khi còn là một cậu bé, tôi ở một ngôi nhà cổ, và có một truyền thuyết là ở ngôi nhà cổ này có chôn một kho báu. Tất nhiên, chưa ai tìm ra kho báu đó, có lẽ cũng chưa ai thử đi tìm. Nhưng nó đã làm cho cả ngôi nhà trở

nên thần tiên. Cái nhà của tôi có giấu trong đáy trái tim của nó một điều bí mật...

- Phải – tôi nói với ông hoàng nhỏ – dù là ngôi nhà, ngôi sao hay sa mạc, cái làm chúng trở nên đẹp thì không thể nhìn thấy !

- Tôi rất hài lòng – em nói – vì ông cũng đồng ý với bạn cáo của tôi.

Khi ông hoàng nhỏ bé thiu thiu ngủ, tôi bế em lên vòng tay và lại lên đường. Lòng tôi xúc động. Tôi có cảm giác như đang giữ một kho báu mong manh. Tôi có cảm giác như trên Trái Đất này không có gì mong manh hơn. Tôi nhìn, dưới ánh trăng, vầng trán xanh xao ấy, đôi mắt nhắm nghiền, những lọn tóc run rẩy trước gió, và tôi nghĩ thầm : "Cái mà ta thấy đây chỉ là một cái vỏ. Cái quan trọng nhất thì không nhìn thấy được...".

Khi đôi môi hé mở của em thoáng một nụ cười, tôi lại tự nhủ : "Cái làm cho ta xúc động mạnh đến thế về ông hoàng bé nhỏ đang ngủ này, đó là lòng chung thủy của em đối với một đóa hồng, ấy là hình ảnh một đóa hồng rực sáng nơi em như một ngọn đèn, cả trong khi em ngủ... " và tôi còn thấy em càng mong manh hơn. Ta phải hết sức che chở cho những ngọn đèn : một ngọn gió có thể thổi tắt được...

Và, cứ bước đi như vậy, tôi tìm ra cái giếng vào lúc rạng đông.

25

- Con người – ông hoàng nhỏ nói – họ chui vào trong các chuyến tàu nhanh, nhưng họ chẳng biết mình tìm kiếm thứ gì. Thế mà họ cứ cuống quít lên và quay cuồng ...

Và em nói thêm :

- Nào có ích gì ...

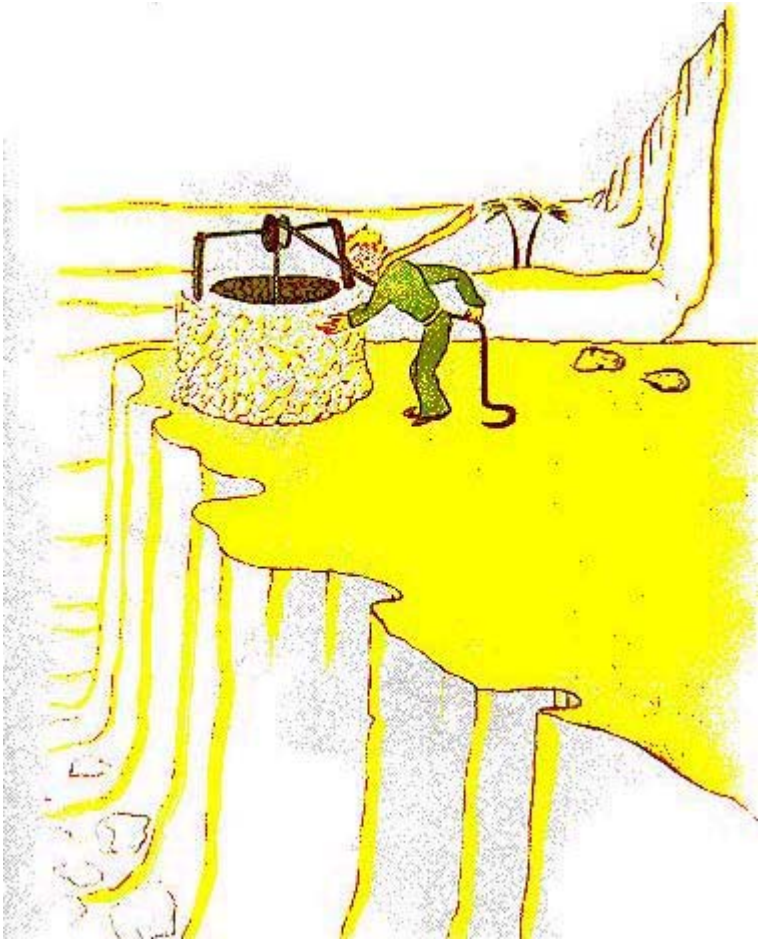

Cái giếng mà chúng tôi đến, nó không giống các giếng ở sa mạc Sahara. Các giếng ở Sahara chỉ đơn giản là những cái lỗ đào trong cát. Còn cái này giống như giếng làng. Nhưng ở đấy chẳng có ngôi làng nào, và tôi tưởng mình đang mơ.

- Lạ thật – tôi nói với ông hoàng nhỏ – mọi cái đều có sẵn : cái ròng rọc, cái gầu và sợi dây ...

Em cười, sờ sợi dây, lăn cái ròng rọc. Và cái ròng rọc liền rên một tiếng, giống như tiếng rên của cái chong chóng chỉ hướng gió sau một hồi gió ngủ yên lâu quá.

- Ông nghe thấy không – ông hoàng nhỏ nói – ta đánh thức cái giếng này và nó hát...

Tôi không muốn em gắng sức:

- Để anh – tôi nói – nó nặng quá đối với em.

Chậm rãi, tôi kéo gầu lên thành giếng. Tôi đặt nó chắc chắn trên đó. Trong tai tôi vẫn còn vẳng lên tiếng hát của cái ròng rọc, và trong gầu, nước hãy còn run rẩy, tôi thấy mặt trời cũng run lên.

- Tôi khát thứ nước này đây – ông hoàng nhỏ nói – cho tôi uống đi...

Và tôi hiểu ra em tìm kiếm cái gì.

Tôi nhắc chiếc gầu lên kề môi em. Em uống, hai mắt nhắm nghiền. Êm đềm như một ngày hội. Thứ nước này còn là một cái gì khác hơn một thứ nước uống. Nó sinh ra từ một cuộc đi bộ dưới trời sao, từ tiếng hát của cái ròng rọc, từ sự gắng sức của cánh tay tôi. Nó tốt lành cho trái tim ta, như một món quà tặng. Ngày tôi còn là một cậu bé, ánh sáng của cây

Nô-en, tiếng nhạc của buổi lễ nửa đêm, những nụ cười dịu dàng cũng đã làm nên sự rực rỡ của món quà Nô-en mà tôi được nhận.

- Loài người nơi ông – ông hoàng nhỏ nói – trồng năm nghìn hoa hồng trong cùng một khu vườn... thế mà họ chẳng tìm thấy cái họ tìm...
- Họ chẳng tìm thấy đâu... – tôi nói.
- Trong khi cái họ muốn tìm lại có thể gặp trong chỉ một đoá hoa hồng, hoặc chỉ một ít nước...
- Đúng thế – tôi nói.

Và ông hoàng nhỏ nói thêm :

- Con mắt vốn mù loà. Phải tìm kiếm với trái tim.

Tôi đã uống. Tôi đã nghỉ ngơi thoả thuê. Vào lúc tinh mơ, cát màu mật ong. Tôi thấy sung sướng cả vì cái màu mật ong ấy nữa. Tại sao tôi đã cứ phải khổ sở...

- Ông phải giữ lời hứa – ông hoàng nhỏ bây giờ lại ngồi xuống bên tôi, nhẹ nhàng nói.
- Lời hứa nào ?
- Ông biết đấy...một cái rọ mõm cho con cừu của tôi...tôi chịu trách nhiệm về cái hoa ấy !

Tôi rút từ trong túi áo ra các bản vẽ phác của tôi. Ông hoàng nhỏ trông thấy các bức vẽ bèn cười bảo :

- Các cây baobab của ông, trông giống như các cây cải hoa ấy...
- Ồ !

Tôi vốn tự hào biết bao với bức vẽ các cây baobab !

- Con cáo của ông...hai tai nó...trông giống như hai cái sừng...và lại dài quá !

Và em lại cười nữa.

- Cậu không công bằng, cậu nhỏ ơi, tôi vốn chỉ biết vẽ trăn kín với trăn mở thôi mà !
- Ồ ! Được cả thôi – em nói – trẻ con chúng hiểu hết.

Thế là tôi dùng bút chì phác một cái rọ mõm. Và lòng tôi se lại khi đưa cái rọ mõm đó cho em :

- Em có những dự định mà tôi không được rõ...

Nhưng em chẳng trả lời tôi. Em bảo tôi :

- Ông biết không, ngày tôi rơi xuống Trái Đất...mai đã là tròn một năm...

Rồi, sau một lát im lặng, em lại nói :

- Tôi rơi xuống ngay gần đây...

Và em đỏ mặt.

Và một lần nữa, chẳng hiểu tại sao, tôi cảm thấy buồn bã một cách kỳ lạ. Khi ấy tôi bỗng buột miệng hỏi :

- Thế ra không phải ngẫu nhiên, mà vào buổi sáng ấy, tôi gặp em, cách đây tám ngày; em lang thang một mình một nghìn dặm cách mọi vùng có người ở ! Em trở lại nơi em rơi xuống sao ?

Ông hoàng nhỏ lại đỏ mặt.

Và tôi nói thêm ngập ngừng :

- Là vì, có lẽ, vì ngày kỷ niệm chăng ?

Ông hoàng đỏ mặt nữa. Em không bao giờ trả lời các câu hỏi, nhưng khi người ta đỏ mặt, như thế có nghĩa là "Phải", phải không?

- A ! – tôi nói – tôi sợ...

Nhưng em trả lời tôi :

- Bây giờ ông phải làm việc thôi. Ông phải trở về chỗ cái máy của ông. Tôi đợi ông ở đây. Chiều mai ông hãy đến...

Song tôi không yên tâm. Tôi nhớ chuyện con cáo. Có nguy cơ là ta có thể khóc một tí nếu ta lỡ để cho ai cảm hoá mình...

26

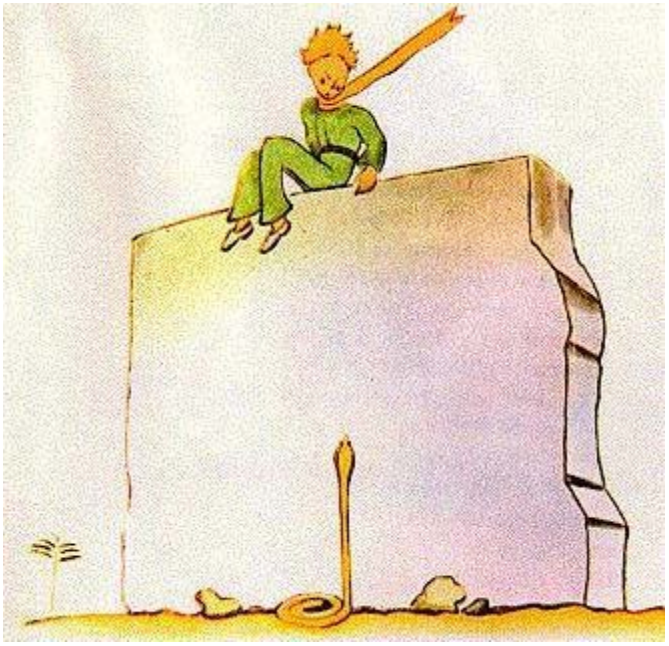

Cạnh cái giếng, có một bức tường đổ nát. Khi ở chỗ làm việc trở lại vào chiều hôm sau, từ xa tôi đã thấy ông hoàng nhỏ của tôi ngồi trên đó, hai chân lơ lửng. Và tôi nghe em nói :

- Thế anh không nhớ sao ? Không phải là chỗ này đâu !

Một giọng nói khác có lẽ trả lời em, vì em lại đáp :

- Phải ! Phải ! Ngày thì đúng, nhưng không phải chỗ này...

Tôi bước tiếp đến chỗ bức thành. Tôi vẫn không nhìn thấy, cũng chẳng nghe thấy ai. Thế nhưng ông hoàng nhỏ lại đáp nữa :

- ... Đúng thế. Anh cứ xem nơi nào bắt đầu có dấu chân của tôi ở trên cát. Anh chỉ việc đợi tôi ở đấy. Tôi sẽ đến đêm nay.

Tôi chỉ cách bức tường có hai mươi mét và tôi chẳng nhìn thấy gì.

Ông hoàng nhỏ lại nói, sau một lát im lặng :

- Anh có nọc tốt đấy chứ ? Anh chắc không làm tôi đau lâu chứ ?

Tôi dừng lại, trái tim se thắt, nhưng tôi vẫn không hiểu.

- Thôi bây giờ hãy đi đi – em nói – tôi muốn xuống.

Thế là chính tôi nhìn xuống chân tường, và tôi nhảy dựng lên. Nó ở đó, ngẩng đầu lên phía ông hoàng nhỏ, một giống rắn vàng có thể diệt ta trong ba mươi giây. Vừa lục túi tìm khẩu súng ngắn, tôi vừa chạy tới, nhưng, nghe tiếng tôi, con rắn liền chuồi trong cát, như thể một dòng nước chảy đi, và chẳng cần phải vội vàng, nó luồn lách giữa các tảng đá với một tiếng động nhè nhẹ như tiếng va chạm của kim khí.

Tôi đến bên bức tường vừa đúng lúc để đón trong vòng tay tôi ông hoàng bé nhỏ, trắng bệt như tuyết.

- Chuyện quái quỷ gì thế ! Bây giờ em lại đi trò chuyện với rắn !

Tôi tháo chiếc khăn vàng kim bao giờ cũng khoác ở cổ em. Tôi dấp nước vào trán em và cho em uống. Và bây giờ, tôi không dám hỏi em điều gì nữa. Em nhìn tôi nghiêm nghị và đưa hai tay ôm cổ tôi. Tôi nghe tiếng tim em đập như tiếng đập của một con chim sắp chết, khi bị trúng đạn súng săn. Em bảo tôi :

- Tôi rất mừng , vì biết ông đã tìm ra máy bay của ông thiếu cái gì. Ông sắp trở về nhà ông...

- Sao em biết ?

Đúng là lúc ấy tôi vừa định báo cho em biết, tưởng đã tuyệt vọng rồi, bỗng dưng tôi lại sửa được máy.

Em chẳng trả lời câu hỏi của tôi, nhưng lại nói thêm:

- Tôi cũng như ông, hôm nay tôi về nhà tôi...

Rồi, giọng ngậm ngùi :

- Xa hơn nhiều lắm...khó hơn nhiều lắm...

Tôi có cảm giác vừa xảy ra một việc gì dị thường. Tôi siết chặt em trong vòng tay tôi như một em bé, nhưng khi ấy tôi vẫn có cảm giác em đang tuột thẳng xuống một vực thẳm nào đó dù tôi cố níu giữ lại...

Ánh mắt em nghiêm nghị, mất hút vào một nơi rất xa :

- Tôi có con cừu của ông. Và tôi có cái thùng cho con cừu. Và tôi có cái rọ mõm...

Và em mỉm cười buồn buồn.

Tôi đợi rất lâu. Tôi thấy em dần dà ấm lại :

- Cậu em ạ, em đã sợ hãi...

Em có sợ hãi, đúng rồi ! Nhưng em cười dịu dàng :

- Chiều nay tôi sẽ còn sợ nhiều hơn...

Một lần nữa, tôi lại cảm thấy lạnh buốt người vì một cái gì đó không thể cứu vãn được nữa. Và tôi hiểu rằng tôi không thể chịu nổi ý nghĩ rồi đây không bao giờ còn nghe thấy tiếng cười này nữa. Tiếng cười ấy đối với tôi giống như một nguồn nước trong sa mạc.

- Cậu em ạ, tôi còn muốn được nghe em cười...

Nhưng em bảo tôi :

- Đêm nay, vừa đúng một năm. Ngôi sao của tôi sẽ lại ở đúng bên trên chỗ tôi rơi xuống năm ngoái...

- Cậu em ạ, có phải là một cơn ác mộng không, chuyện rắn, chuyện hẹn gặp với ngôi sao này...

Nhưng em không trả lời câu tôi hỏi. Em bảo tôi :

- Cái gì mà quan trọng, cái đó không nhìn thấy được...

- Đúng thế...

- Giống như bông hoa của tôi. Khi ông yêu một bông hoa ở trên một ngôi sao, thật là êm đềm, vào ban đêm, khi ông nhìn trời. Tất cả các ngôi sao đều nở hoa.

- Đúng thế...

- Giống như nước vậy. Nước mà ông cho tôi uống như là âm nhạc, là vì cái ròng rọc và sợi dây...ông nhớ chứ...thật ngon lành.

- Đúng thế...

- Ban đêm, ông sẽ nhìn sao. Chỗ tôi bé quá không thể chỉ cho ông đâu là ngôi sao của tôi được. Thế lại càng hay. Ngôi sao của tôi, đối với ông sẽ là một trong các ngôi sao kia...như thế, tất cả các ngôi sao, ông

đều sẽ thích nhìn. Tất cả chúng sẽ là bạn của ông. Và rồi tôi sẽ biếu ông một món quà...

Em lại cười lên nữa.

- A ! Em ơi, em ơi, tôi thích nghe em cười như thế này!
- Đúng đó là món quà tôi biếu ông...giống như là nước vậy...
- Em muốn nói sao ?
- Mọi người có những ngôi sao không của ai giống của ai. Đối với một số ưa thích đi xa, các ngôi sao là những kẻ dẫn đường. Đối với số khác, chúng chỉ là những đốm sáng nhỏ. Đối với những nhà bác học, chúng là những bài toán. Đối với nhà doanh nghiệp của tôi, chúng là vàng. Nhưng tất cả loại ngôi sao ấy đều câm lặng. Ông, ông sẽ có những ngôi sao trước đây không ai có...
- Em muốn nói sao ?
- Khi ông nhìn trời, vào ban đêm, bởi vì ở một trong những ngôi sao đó có tôi ở, bởi vì tôi cười trên một trong những ngôi sao đó, cho nên đối với ông tưởng chừng tất cả các ngôi sao đều cười. Ông, ông sẽ có được những ngôi sao biết cười !

Rồi em lại cười nữa.

- Và khi ông đã nguôi rồi (người ta bao giờ cũng nguôi đi), ông sẽ bằng lòng là đã từng được quen biết tôi. Ông mãi mãi là bạn tôi. Ông sẽ muốn được cười với tôi. Rồi đôi khi ông mở cửa sổ nhà ông, như thế đấy, để cho vui thôi...bạn hữu của ông sẽ lấy làm lạ khi thấy ông vừa nhìn trời vừa cười. Ông sẽ bảo họ : "Phải, các ngôi sao, lúc nào chúng cũng làm cho mình cười !" và họ sẽ tưởng ông điên. Hoá ra tôi chơi khăm ông một vố...

Rồi em lại cười nữa.

- Xem như tôi đã tặng ông, thay vì những ngôi sao, hàng đống những cái chuông nhỏ biết cười...

Rồi em lại cười nữa. Và em trở lại nghiêm nghị :

- Đêm nay...ông biết đấy...đừng đến làm gì.
- Tôi sẽ không rời em đâu.
- Tôi sẽ có vẻ như đau...tôi sẽ có vẻ sắp chết. Thế thôi mà ! Ông đừng đến chứng kiến cảnh đó, không đáng gì đâu...
- Tôi sẽ không rời em.

Nhưng em có vẻ lo lắng.

- Tôi nói với ông...là tại vì con rắn đấy. Chớ để rắn nó cắn ông. Loài rắn, chúng ác lắm. Chúng có thể cắn chỉ để mà chơi...
- Tôi sẽ không rời em.

Nhưng có cái gì đó làm em yên tâm :

- Nhưng đúng là nó sẽ không còn nọc cho lần cắn thứ hai...

Đêm ấy, tôi không trông thấy em bỏ đi. Em đã bỏ đi không một tiếng động. Khi tôi đuổi kịp em, em bước cả quyết thật nhanh. Em chỉ nói với tôi :

- A ! Ông lại đến đây rồi...

Rồi em nắm tay tôi. Nhưng em lại dằn vặt nữa :

- Ông không đúng, ông sẽ khổ cho xem. Tôi sẽ có vẻ chết nhưng không phải là thật đâu...

Tôi, tôi im lặng.

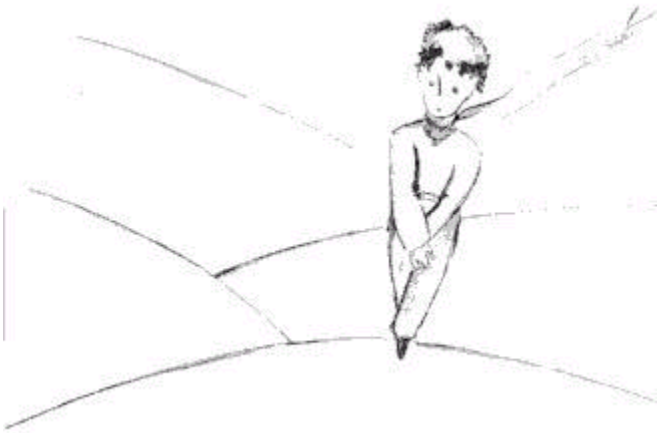

- Ông biết đấy. Đường xa lắm ! Tôi không mang nổi cái thân xác này. Nặng lắm.

Tôi, tôi im lặng.

- Nhưng nó sẽ cũng chỉ như một cái vỏ già bị bỏ lại. Những cái vỏ già thì có gì đáng buồn...

Tôi, tôi im lặng.

Em có hơi nản. Nhưng em gắng thêm một lần nữa :

- Sẽ hay lắm chứ, ông biết đấy.

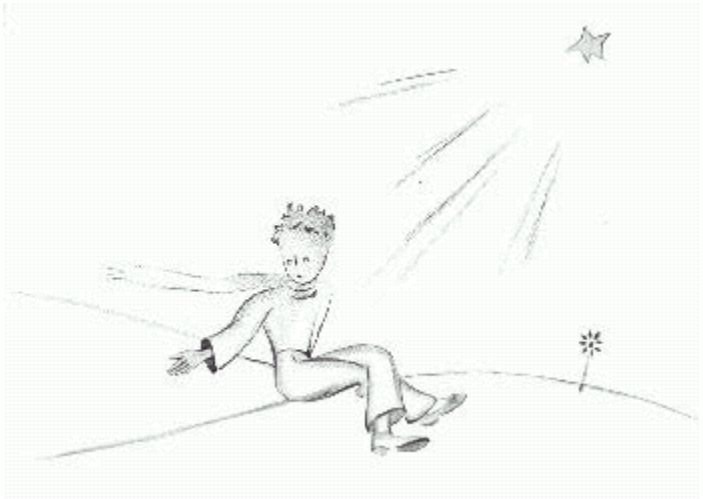

Tôi cũng sẽ nhìn các ngôi sao. Các ngôi sao sẽ là những cái giếng với một cái ròng rọc hoen rỉ. Tất cả mọi ngôi sao sẽ rót cho tôi uống...

Tôi, tôi im lặng.

- Sẽ thật buồn cười !

Ông sẽ có năm trăm triệu chiếc chuông, còn tôi, năm trăm triệu nguồn nước...

Và em cũng im luôn, bởi

vì em khóc...

- Đây rồi, ông để tôi bước một mình thôi.

Và em ngồi xuống vì sợ.

Em lại nói nữa :

- Ông biết đấy...đoá hoa của tôi...tôi phải có trách nhiệm ! Nàng thật là yếu đuối ! Nàng thật ngây thơ ! Nàng chỉ có bốn cái gai chẳng thấm vào đâu để mà chống chọi trên đời...

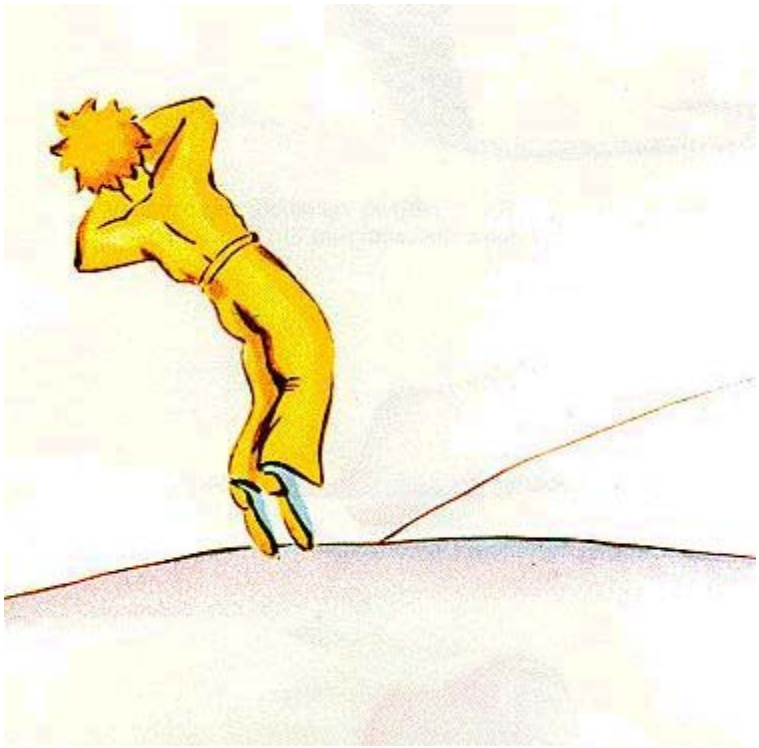

Tôi ngồi xuống vì không thể giữ mình đứng được nữa. Em nói :

- Kia rồi...chỉ có thế thôi...

Em lưỡng lự một chút, rồi đứng lên. Em bước một bước. Còn tôi, tôi không thể nào cử động được.

Chỉ có một thoáng chớp màu vàng gần bên mắt cá chân em. Em đứng một lúc không động đậy. Em không kêu. Em ngã xuống nhẹ nhàng như một cái cây. Cả một tiếng động cũng không có, là bởi vì cát.

27

Và giờ đây, đúng vậy, sáu năm đã trôi qua...tôi chưa bao giờ kể lại câu chuyện này. Những bạn bè gặp lại tôi rất lấy làm hài lòng thấy tôi còn sống. Tôi đã rất buồn, nhưng tôi nói với họ : đó là vì mệt...

Bây giờ tôi đã nguôi nguôi. Nghĩa là...không hẳn là như thế.

Nhưng tôi biết em đã trở về tinh cầu của mình, vì sáng sớm hôm sau, tôi đã không tìm thấy thân xác em. Cái thân xác chẳng nặng nề gì mấy...và

ban đêm, tôi thích lắng nghe các ngôi sao. Chúng như năm trăm triệu cái chuông nhỏ...

Nhưng có xảy ra một điều gì đó không bình thường. Chiếc rọ mõm tôi đã vẽ cho ông hoàng nhỏ, tôi đã quên vẽ thêm cái đai da. Em sẽ không thể nào buộc nó cho con cừu được.

Thế là tôi tự hỏi : "Chuyện gì đã xảy ra trên tinh cầu ấy ? Có lẽ con cừu đã ăn mất đoá hoa chăng...".

Khi thì tôi tự nhủ : "Chắc là không ! Ông hoàng nhỏ đêm nào cũng đậy hoa trong cái bầu kính, và em cũng trông chừng con cừu cẩn thận..." thế là tôi vui sướng. Và tất cả các ngôi sao mỉm cười dịu dàng.

Khi thì tôi tự nhủ : " Thế nào chẳng có lúc người ta lơ đãng, và thế là đủ ! Em đã quên mất, vào một đêm nào đó, cái bầu kính, hoặc con cừu lẻn ra không tiếng động trong đêm...", thế là những cái chuông nhỏ đều biến thành nước mắt !...

Đó là một bí ẩn lớn lao. Với bạn, là người cũng yêu ông hoàng bé nhỏ, cũng như với tôi, cả vũ trụ này sẽ chẳng còn như cũ nếu ở đâu đó, không biết ở đâu, một con cừu mà ta không biết, đã có hay là không ăn một đoá hồng...

Hãy nhìn lên trời. Hãy tự hỏi : con cừu đã có ăn hay không ăn đoá hoa ? Và bạn sẽ thấy tất cả đều thay đổi...

Và không một người lớn nào lại hiểu được chuyện ấy quan trọng đến nhường nào !

Cảnh ấy đối với tôi, là cảnh đẹp nhất và buồn nhất trên thế gian. Nó cũng là cái

cảnh ở trang trước, nhưng tôi đã vẽ một lần nữa để bạn nhìn rõ hơn. Chính tại nơi đây ông hoàng bé nhỏ đã xuất hiện trên Trái Đất, rồi lại biến đi.

Hãy nhìn chăm chú cảnh này cho đến khi bạn chắc rằng bạn có thể nhận ra nó, nếu ngày kia bạn du hành sang châu Phi, trong sa mạc. Và nếu bạn tình cờ đi ngang qua đó, tôi xin bạn, xin bạn đừng vội, hãy nán lại một chút ngay dưới ngôi sao ! Nếu bấy giờ có một đứa bé đến bên bạn, nếu em cười, nếu em có mái tóc vàng óng, nếu em không trả lời khi người ta hỏi, bạn sẽ đoán ra đấy là ai. Bấy giờ bạn hãy thương tôi ! Đừng để tôi buồn quá thế này : Hãy viết thư cho tôi báo rằng em đã trở lại…